



Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2022

THƯ CHÚC MỪNG NĂM MỚI

Nhân dịp năm mới 2022 và đón Xuân Nhâm Dần, thay mặt Ban cán sự đảng, Đảng ủy và Lãnh đạo Kiểm toán nhà nước, tôi thân ái gửi đến các thể hệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Kiểm toán nhà nước cùng gia đình lời chúc tốt đẹp nhất!

Năm 2021 đất nước đứng trước những khó khăn, thách thức do đại dịch Covid-19 tiếp tục bùng phát đã tác động tiêu cực đến mọi mặt của nền kinh tế - xã hội, song nhờ sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng và Nhà nước; tinh thần đoàn kết, cố gắng nỗ lực, nhất là sự chủ động, linh hoạt thích ứng với tình hình, tích cực đổi mới, tinh thần làm việc quyết liệt, trách nhiệm, với quan điểm ưu tiên, tạo điều kiện tối đa cho công tác phòng, chống dịch, Kiểm toán nhà nước cơ bản đã hoàn thành kế hoạch công tác và đạt được những kết quả quan trọng. Trong hoạt động kiểm toán, bên cạnh kiến nghị tăng thu, giảm chi ngân sách nhà nước, Kiểm toán nhà nước còn kiến nghị hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung nhiều văn bản pháp luật không phù hợp; đồng thời cung cấp nhiều thông tin, tài liệu hữu ích cho công tác lãnh đạo của Đảng, điều hành của Nhà nước, cũng như phục vụ đặc lực cho hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, góp phần quan trọng trong việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công. Không chỉ hoàn thành nhiệm vụ chính trị, năm 2021 toàn Ngành cũng đã hoàn thành tốt các mặt công tác khác một cách toàn diện.

Bước sang năm 2022 - năm có ý nghĩa quan trọng thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và các Kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 2021-2025; năm tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Kiểm toán nhà nước lần thứ VII và Chiến lược phát triển Kiểm toán nhà nước đến năm 2030 trong bối cảnh còn nhiều khó khăn do dịch Covid-19 ngày càng phức tạp và khó lường. Vì thế, nhiệm vụ đặt ra đối với Kiểm toán nhà nước là rất nặng nề. Tôi tin tưởng rằng toàn Ngành sẽ tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp, nỗ lực chung sức, đồng lòng, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022 với chủ đề “*Chất lượng kiểm toán và đạo đức công vụ*”.

Trong không khí phấn khởi mừng Xuân mới, một lần nữa tôi trân trọng chúc toàn thể các đồng chí và gia đình sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Chào thân ái,

TRẦN SỸ THANH
Ủy viên Trung ương Đảng
Tổng Kiểm toán nhà nước

TRONG SỐ NÀY

Tổng Bí thư quán triệt 5 nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 **2**

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI: Bảo đảm trọng tâm, có cơ chế giám sát chặt chẽ **3**

KINH TẾ VIỆT NAM 2022: Nhận diện động lực tăng trưởng và thách thức **4**

NĂM 2022: Đẩy mạnh kiểm toán phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và hỗ trợ thực hiện Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội **6**

Xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển của Kiểm toán nhà nước **7**

Sẵn sàng phương án, kế hoạch kiểm toán đảm bảo linh hoạt, khả thi, hiệu quả **8**

Vận dụng phương pháp đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong kiểm toán chi ngân sách cấp tỉnh **9**

Doanh nghiệp ngành xây dựng gian nan vượt khó **10**

Dấu ấn chuyển đổi số ngân hàng năm 2021 **12**

MAZARS: Thúc đẩy tăng trưởng, tạo lợi thế cạnh tranh thông qua dữ liệu **15**

Chuyện đầu năm

Những điểm sáng kinh tế năm 2021

□ TS. NGUYỄN MINH PHONG - Chuyên gia Kinh tế

Dịch Covid-19 đã phần nào làm chậm lại đà tăng tốc trên hành trình hiện thực hóa khát vọng hùng cường của Việt Nam trong hai năm qua, song cũng là dịp tôi luyện và khẳng định bản lĩnh, trí tuệ Việt Nam.

Theo Tổng cục Thống kê, tăng trưởng GDP năm 2021 ước chỉ đạt 2,58%, khiến hai năm liên tiếp Việt Nam không đạt mục tiêu kế hoạch đề ra. Cộng đồng DN bị tổn thất nặng nề, suy giảm cả về lượng và hiệu quả hoạt động... Năm 2021, lần đầu tiên

trong lịch sử hàng chục năm qua, số lượng DN đăng ký mới có sự suy giảm so với năm trước.

Tuy vậy, về tổng thể, năm 2021, các điều kiện nền tảng vẫn vững mạnh; lượng dự trữ ngoại hối tăng cao; tiền tệ ổn định, lạm phát vẫn trong tầm kiểm soát...; tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt tới 668,5 tỷ USD, tăng 22,6% so với năm trước và tăng hơn 7 lần so với năm 2006 - năm Việt Nam chính thức trở thành thành viên của WTO. Cả nước hiện có 35 mặt

hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD. Tỷ trọng hàng công nghiệp chế biến chiếm tới 85,2% kim ngạch xuất khẩu năm 2020 và lọt vào Top 20 nước có quy mô thương mại lớn nhất thế giới năm 2021. Năm 2021, thu hút FDI vẫn tăng 9%, số DN đăng ký mới và quay trở lại hoạt động hàng tháng vẫn trên 13.000 so với khoảng 10.000 DN rút khỏi thị trường. Thu NSNN vẫn vượt dự toán cả thu và chi, trong đó mức độ tăng thu vượt cao hơn tăng chi.

Tỷ lệ nghèo tiếp cận đa chiều ước khoảng 4,4%, giảm 0,4 điểm phần trăm so với năm 2020. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới ước tính đến hết tháng 12/2021 đạt 68% (tăng 5,6% so với năm 2020).

Đặc biệt, năm 2021, Việt Nam là quốc gia duy nhất trên thế giới được cả ba tổ chức xếp hạng tín nhiệm gồm Moody's, Standard & Poor's và Fitch đồng loạt

nâng cấp độ triển vọng từ “Ổn định” lên “Tích cực” kể từ khi đại dịch bùng phát.

Hơn nữa, năm 2021, Việt Nam tiếp tục được World Travel Awards (Giải thưởng du lịch thế giới) vinh danh là Điểm đến hàng đầu châu Á, giống như năm 2018 và 2019; đồng thời, được vinh danh là Điểm đến du lịch bền vững hàng đầu châu Á; Vịnh Hạ Long (Quảng Ninh) được vinh danh là Điểm tham quan hàng đầu châu Á; TP. Hội An (Quảng Nam) là Điểm đến đô thị văn hóa hàng đầu châu Á và Vườn Quốc gia Cúc Phương (Ninh Bình) được vinh danh Công viên quốc gia hàng đầu châu Á.

Theo bảng xếp hạng về Chỉ số tự do kinh tế năm 2021 (Index of Economic Freedom 2021) mới công bố của Heritage Foundation (Mỹ), với điểm tổng thể của (Xem tiếp trang 5)

Theo dòng thời sự

□ Trong khuôn khổ Kỳ họp bất thường lần thứ nhất Quốc hội khóa XV, chiều 04/01, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ cùng các đại biểu Quốc hội khóa XV đã thảo luận ở tổ về Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ để hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

□ Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc vừa gửi Thông điệp nhân dịp Việt Nam hoàn thành thắng lợi nhiệm kỳ Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc. Trước đó, ngày 31/12/2021, Lễ hạ quốc kỳ đánh dấu kết thúc nhiệm kỳ của 5 nước ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc giai đoạn 2020-2021, trong đó có Việt Nam đã diễn ra tại trụ sở Liên Hợp Quốc tại New York, Hoa Kỳ.

□ Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 63 Quốc khánh nước Cộng hòa Cuba (01/01/1959 - 01/01/2022), Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đã gửi Thư chúc mừng tới Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa Cuba Esteban Lazo Hernandez, đồng thời khẳng định Quốc hội Việt Nam sẽ làm hết sức mình để vun đắp cho mối quan hệ đặc biệt giữa hai nước nói chung và quan hệ hợp tác gắn bó giữa cơ quan lập pháp hai nước nói riêng không ngừng phát triển tốt đẹp hơn nữa, vì lợi ích thiết thực của nhân dân hai nước.

□ Ngày 04/01, đồng chí Trương Thị Mai - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư T.Ư Đảng, Trưởng Ban Tổ chức T.Ư - đã hội đàm trực tuyến với đồng chí Sisay Leudetmounsone - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư T.Ư Đảng, Trưởng Ban Tổ chức T.Ư Đảng Nhân dân cách mạng Lào - để trao đổi về tình hình mỗi Đảng, mỗi nước; những định hướng lớn của mỗi Đảng về công tác xây dựng Đảng; đánh giá kết quả hợp tác giữa hai Ban Tổ chức T.Ư trong thời gian qua và trao đổi một số phương hướng hợp tác trong thời gian tới. ■

Phân bổ vốn cho Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách T.Ư và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 (Chương trình).

Việc phân bổ vốn phải tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, Luật NSNN, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản pháp luật khác có liên quan; bám sát các mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể của Chương trình giai đoạn 2021-2025; bảo đảm không vượt quá tổng mức vốn đầu tư, vốn sự nghiệp và không thay đổi cơ cấu nguồn vốn của Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Ưu tiên bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng phù hợp với các mục tiêu phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025, các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt giai đoạn trước nhưng chưa đủ nguồn lực thực hiện đã được tích hợp tại nội dung Chương trình; tập trung đầu tư, hỗ trợ các xã, thôn, bản khó khăn nhất; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, các nhóm dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn và có khó khăn đặc thù; phân bổ vốn của Chương trình bảo đảm công khai, minh bạch... ■

HỒNG NHUNG

Tin vắn

□ Từ ngày 04-11/01, **Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh** tham dự Kỳ họp bất thường lần thứ nhất, Quốc hội khóa XV.

□ **Hội đồng Biên tập Tạp chí Nghiên cứu Khoa học kiểm toán** vừa tổ chức Hội nghị triển khai khai nhiệm vụ công tác năm 2022. **Chủ tịch Hội đồng Biên tập, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh** chủ trì Hội nghị.

□ Ngày 05/01, **Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Đặng Thế Vinh** đã tham dự Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với địa phương.

□ **Đoàn Thanh niên KTNN** vừa tổ chức Hội nghị trực tuyến triển khai Chương trình công tác đoàn và phong trào thanh niên năm 2022. ■ **T.HUYỀN**

Tổng Bí thư quán triệt 5 nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

Ngày 05/01, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã tới dự và chỉ đạo Hội nghị trực tuyến toàn quốc Chính phủ với các địa phương. Hội nghị được tổ chức nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của năm 2021, triển khai Kết luận của T.Ư và Nghị quyết của Quốc hội khóa XV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

Khai mạc Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nêu rõ: Với những thuận lợi cơ bản, nhất là từ thành công tốt đẹp của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và sau 35 năm đổi mới, chúng ta đã đúc rút được nhiều bài học hay, kinh nghiệm quý, từng bước xây dựng, hoàn thiện lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, đây là cơ sở nền tảng quan trọng để chúng ta thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng. Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp được tổ chức rất thành công; đồng thời, lần đầu tiên triển khai một chuỗi các hội nghị để quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu chỉ đạo Hội nghị. Ảnh: TTXVN

Đảng trên tất cả các lĩnh vực và đến tận cơ sở. Nhưng chúng ta cũng gặp những khó khăn, thử thách rất lớn, chưa có tiền lệ, đó là đợt dịch bùng phát lần thứ 4 ở nhiều địa phương với biến chủng Delta có tốc độ lây lan nhanh, nguy hiểm hơn, đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống

kinh tế - xã hội, sản xuất, kinh doanh trên phạm vi cả nước, nhất là sức khỏe, tính mạng của nhân dân.

Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của T.Ư Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, sự chỉ đạo sát sao, chặt chẽ của Tổng Bí thư, (Xem tiếp trang 4)

Tiếp tục tham mưu hoàn thiện mô hình hoạt động của Kiểm toán nhà nước

Đó là chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh tại buổi gặp mặt nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập Vụ Tổ chức cán bộ (TCCB) diễn ra vào ngày 04/01, tại Hà Nội. Tham dự buổi Lễ có các Phó Tổng Kiểm toán nhà nước: Vũ Văn Hòa, Đặng Thế Vinh, Nguyễn Tuấn Anh, Doãn Anh Thơ, Hà Thị Mỹ Dung cùng các đồng chí nguyên là lãnh đạo KTNN, các thế hệ lãnh đạo, cán bộ và toàn thể cán bộ, công chức, người lao động thuộc Vụ TCCB.

Qua hơn 20 năm thành lập và phát triển, Vụ TCCB đã tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu Ban cán sự đảng, Tổng Kiểm toán nhà nước trong công tác cán bộ; chủ động nghiên cứu, nắm vững các quy định, chế độ, chính sách để tham mưu trong công tác hoàn thiện tổ chức, bộ máy, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đảm bảo đủ về số lượng, cơ cấu chuyên ngành và cơ cấu ngạch bậc. Hệ thống tổ chức bộ máy của KTNN đã được phát triển khá toàn diện cả về quy mô, cơ cấu và chất lượng, từng bước tiến tới đồng bộ. Công tác quy hoạch

cán bộ gắn với công tác đào tạo, bồi dưỡng đã tạo sự chủ động trong công tác cán bộ. Công tác luân chuyển, điều động cán bộ được thực hiện thường xuyên, góp phần từng bước điều chỉnh cơ cấu đội ngũ công chức trong toàn Ngành thực hiện tốt nhiệm vụ.

Bước sang giai đoạn mới, nhiệm vụ của Ngành đặt ra hết sức nặng nề, do vậy, Vụ TCCB cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản về công tác cán bộ đảm bảo nâng cao hiệu lực, hiệu quả của tổ chức bộ máy và chất lượng nguồn nhân lực của KTNN; xây dựng tổ chức bộ máy đảm bảo đồng bộ, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả; đổi mới công tác xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, gắn lý luận với thực tiễn; sắp xếp, bố trí và phát triển đội ngũ công chức, kiểm toán viên đủ về số lượng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, tinh thông về nghiệp vụ chuyên môn, tương xứng với yêu cầu của nghề nghiệp kiểm toán, chuẩn mực quốc tế, đáp ứng yêu cầu về nhiệm vụ kiểm toán và xứng tầm vai trò tiên phong, dẫn dắt ASOSAI (Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á).

Phát biểu tại buổi Lễ, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh ghi nhận và chúc mừng những thành quả, nỗ lực của Vụ TCCB trong 20 năm qua nhằm giúp KTNN từng bước hoàn thiện và phát triển cả về vị thế, tổ chức bộ máy, quy trình hoạt động... Tổng Kiểm toán nhà nước nhấn mạnh: Thời gian tới, Vụ TCCB cần bám sát Chiến lược phát triển KTNN để xây dựng kế hoạch và tham mưu cho lãnh đạo trong việc hoàn thiện và phát triển mô hình hoạt động của KTNN theo hướng linh hoạt, hiệu quả, chuyên nghiệp hơn; sử dụng và phát huy tối đa nguồn nhân lực sẵn có; tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực từ khâu tuyển chọn, đến khâu đào tạo, bồi dưỡng...

Tại buổi Lễ, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh thay mặt Thủ tướng Chính phủ trao tặng Cờ thi đua cho Vụ TCCB - đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2020 và Bằng khen của Tổng Kiểm toán nhà nước cho Vụ TCCB vì đã có nhiều thành tích trong 20 năm xây dựng và phát triển (2002-2022), góp phần vào sự phát triển của KTNN. ■ **THÙY LÊ**

Ngành thuế kiểm soát chặt số chi hoàn thuế giá trị gia tăng

Tổng cục Thuế cho biết, đến ngày 06/12/2021, cơ quan thuế đã ban hành 19.341 quyết định hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) với tổng số tiền thuế hoàn là 146.339 tỷ đồng, bằng 100,2% so với dự toán hoàn thuế GTGT năm 2021 và bằng 116,9% so với cùng kỳ năm 2020.

Năm 2021, ngành thuế đã ban hành 465 quyết định hoàn thuế GTGT, tương ứng với tổng số tiền hoàn là 3.499 tỷ đồng; trước năm 2021, đã ban

hành 3.122 quyết định hoàn thuế GTGT, tương ứng với số tiền hoàn là 29.889 tỷ đồng. Tổng số thuế truy hoàn và phạt là 749 tỷ đồng, đã nộp NSNN 251,61 tỷ đồng.

Năm 2022, ngành thuế sẽ tăng cường kiểm tra, giám sát việc kê khai thuế của người nộp thuế, tập trung kiểm tra các tờ khai có sự mâu thuẫn, những lĩnh vực kinh doanh có dấu hiệu tiềm ẩn kê khai không đủ thuế. Đồng thời, tăng cường quản lý hoàn thuế, đảm bảo

việc hoàn thuế đúng đối tượng; kiểm soát chặt số chi hoàn thuế GTGT; phát hiện kịp thời những trường hợp lợi dụng chính sách để hoàn thuế không đúng đối tượng, sai mục đích. Đồng thời, ngành thuế cũng sẽ chú trọng việc quản lý rủi ro trong phân loại, giải quyết hồ sơ hoàn thuế GTGT và lựa chọn DN có dấu hiệu rủi ro để xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra sau hoàn thuế cũng như tiếp tục đẩy mạnh hoàn thuế điện tử. ■ **MANH**

Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô

Tổng quy mô gói hỗ trợ thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế trong 2 năm (2022-2023) vừa được Chính phủ trình Quốc hội là gần 340.000 tỷ đồng, trong đó, gói chính sách tài khóa là 291.000 tỷ đồng, tiền tệ khoảng 46.000 tỷ đồng. Theo các đại biểu Quốc hội, việc triển khai chính sách tài khóa, tiền tệ để hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội kịp thời, tạo sự đột phá, có sức lan tỏa lớn, triển khai nhanh, đúng đối tượng, phù hợp với tình huống đặc biệt sẽ giúp sớm phục hồi nền kinh tế và tạo nền tảng thúc đẩy sự phát triển cho cả giai đoạn 2021-2025 cũng như các năm tiếp theo, không để Việt Nam rơi vào suy thoái kinh tế và suy giảm các động lực tăng trưởng trong dài hạn.

Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc (đại biểu Quốc hội Đoàn TP. HCM) nhận định, việc thực hiện quyết liệt các giải pháp để phục hồi tăng trưởng, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội là rất quan trọng. Chúng ta phải chấp nhận tăng nợ công, thâm hụt ngân sách tăng nhưng phải trong tầm kiểm soát để giữ nền tảng kinh tế vĩ mô, nhất là chỉ tiêu lạm phát. Theo Chủ tịch nước, trong quá trình thực hiện gói tài khóa, tiền tệ phát triển kinh tế phải nâng cao sức chống chịu của nền kinh tế, vừa có mục tiêu tăng trưởng bảo đảm chất lượng, năng suất lao động với tinh thần tự cường, áp dụng những giải pháp chuyên đổi số sử dụng công nghệ mới tốt hơn, mạnh hơn, đặc biệt là vấn đề lao động, việc làm, đào tạo nghề phải được giải quyết tổng thể. Đồng thời, cần bổ sung nhóm giải pháp làm tăng hiệu quả sử dụng NSNN, bảo đảm thu NSNN bền vững hơn; tăng tính minh bạch, công bằng, tăng vai trò điều tiết công cụ thuế...

Nhấn mạnh nguồn lực bố trí cho phục hồi kinh tế không phải là quá lớn so với nhu cầu, đại biểu Hoàng Văn Cường (TP. Hà Nội) cho rằng, trong bối cảnh nguồn lực của chúng ta còn yếu, Chương trình cần có trọng tâm, trọng điểm, chi tập trung, đầu tư cho những lĩnh vực chịu tác động của đại dịch Covid-19. Trong khi đó, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI:

Bảo đảm trọng tâm, có cơ chế giám sát chặt chẽ

□ ĐĂNG KHOA

Thảo luận ở tổ về Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ để hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các đại biểu Quốc hội nhất trí cao với sự cần thiết sớm thực hiện chính sách tài khóa, tiền tệ để hỗ trợ Chương trình. Song các đại biểu cũng cho rằng, việc hỗ trợ cần có trọng tâm, trọng điểm, có cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ để đảm bảo chính sách được triển khai hiệu quả, tránh lạm dụng, trục lợi...



Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Hà Nội thảo luận ở tổ

Ảnh: TTXVN

- Ngân sách Vũ Thị Lưu Mai và nhiều đại biểu nhấn mạnh việc cần làm rõ trách nhiệm giải trình, cá thể hóa trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách. Đặc biệt, cần chú trọng khâu thanh tra, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn để không xảy ra sai sót, vi phạm. Các đại biểu đề nghị, Chính phủ cần bổ sung cơ chế báo cáo, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình, trong đó có sự tham gia của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, KTNN, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm toán, thanh tra để bảo đảm công khai, minh bạch

Cùng với việc trình Quốc hội các giải pháp về tài khóa, tiền tệ để hỗ trợ thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã

hội, để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn của các dự án hạ tầng chiến lược quan trọng, có quy mô vốn lớn thuộc Chương trình Chính phủ trình Quốc hội cho phép thí điểm áp dụng ba chính sách đặc thù đối với các dự án đầu tư công trong phạm vi Chương trình. Đó là chính sách thí điểm áp dụng hình thức chỉ định thầu đối với các gói thầu tư vấn, gói thầu phục vụ và gói thầu thực hiện đền bù, giải phóng mặt bằng và tái định cư; chỉ định thầu xây lắp kèm theo yêu cầu tiết kiệm khoảng 5% dự toán giá trị gói thầu để đẩy nhanh công tác đấu thầu và có thể lựa chọn được các nhà thầu tốt; xem xét thường tiến độ từ kinh phí tiết kiệm được cho các nhà thầu hoàn thành sớm tiến độ dự án từ 3 tháng trở lên. Đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm toán, thanh tra nhất là trước, trong quá trình thi công xây dựng công trình.

Chính sách thứ hai là cho phép chủ đầu tư được khai thác các mỏ khoáng sản nằm trong Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng dự án làm vật liệu xây dựng thông thường (chỉ nhằm thực hiện dự án), không phải thực hiện thủ tục cấp phép. Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đánh giá tác động môi trường, quản lý, giám sát việc khai thác, sử dụng mỏ khoáng sản, nộp thuế, phí và thực hiện các nghĩa vụ bảo vệ môi trường theo quy định. Chính sách thứ ba là phân cấp, phân quyền, bố trí nguồn vốn cho UBND cấp tỉnh của một số địa phương có năng lực, kinh nghiệm quản lý và có văn bản đề xuất để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các đoạn tuyến/dự án đường cao tốc đi qua địa bàn theo hình thức đầu tư công.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thể nhấn mạnh, Chính phủ chịu trách nhiệm tổ

chức triển khai các chính sách này; đồng thời huy động sự vào cuộc, tham gia giám sát ngay từ đầu của KTNN và các cơ quan chức năng, bảo đảm công khai, minh bạch, chống tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm.

Thảo luận vấn đề này, đại biểu Nguyễn Văn Hiến (Lâm Đồng) cho rằng, việc áp dụng cơ chế đặc thù cần đạt hai mục tiêu, vừa tháo gỡ khó khăn vừa phải giảm thiểu được nguy cơ tham nhũng, lợi ích nhóm. Theo đại biểu, trong Phụ lục dự án, Chính phủ đề xuất áp dụng cơ chế đặc thù có rất nhiều dự án nhỏ, vì vậy, Chính phủ phải rà soát, làm rõ cơ chế này chỉ dành cho những dự án trọng điểm, đặc biệt, quy mô lớn có thể lôi kéo sự phát triển. Bên cạnh đó, việc đặt ra yêu cầu tiết kiệm 5% dự toán giá trị gói thầu theo đại biểu là không khả thi bởi nhà thầu có thể lách luật, nâng giá gói thầu lên cao hơn thực tế sau đó giảm xuống. “Điều quan trọng là phải tăng cường thanh tra, giám sát, bên cạnh sự vào cuộc của các cơ quan chức năng, thanh tra, kiểm toán cần nâng cao vai trò giám sát của nhân dân. Muốn vậy phải công khai thông tin về dự án được áp dụng cơ chế đặc thù cũng như công khai giá mua nguyên vật liệu” - đại biểu Nguyễn Văn Hiến nêu quan điểm.

Nhất trí phải có các cơ chế, chính sách khác biệt nhằm bảo đảm giải ngân sớm, hấp thụ nhanh nguồn lực hỗ trợ, song Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ cũng nhấn mạnh yêu cầu phải giữ nguyên tắc, bảo đảm tính thống nhất, minh bạch của hệ thống pháp luật. Các chính sách đặc thù phải rõ địa chỉ để kiểm soát, quy trình thủ tục rõ ràng mới triển khai được trong thực tế. Nếu có ủy quyền, phân cấp thì chỉ ủy quyền, phân cấp một cấp, đi liền với đó là trách nhiệm. ■

Năm 2021: Thanh tra tài chính kiến nghị xử lý tài chính 60.341 tỷ đồng

Năm 2021, Thanh tra Bộ Tài chính và các đơn vị có chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Bộ Tài chính đã thực hiện 75.254 cuộc thanh tra, kiểm tra; kiểm tra hơn 1 triệu hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan quản lý thuế và qua điều tra chống buôn lậu bắt giữ 13.413 vụ; kiến nghị xử lý tài chính 60.341 tỷ đồng. Số tiền đã thu nộp NSNN 11.584 tỷ đồng.

Trước những diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 trên khắp cả nước, Thanh tra Bộ

Tài chính tham mưu trình Bộ trưởng Bộ Tài chính điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021. Theo đó, điều chỉnh giảm, không tiến hành thanh tra, kiểm tra trong năm 2021 đối với 25/25 cuộc thanh tra, kiểm tra trong kế hoạch chính thức của Thanh tra Bộ Tài chính. Ngoài ra, Thanh tra Bộ Tài chính đã xin ý kiến lãnh đạo Bộ điều chỉnh lùi thời gian đối với 2 cuộc kiểm tra đột xuất theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính... **T.ANH**

Hướng tới xây dựng thị trường vốn xanh tại Việt Nam

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và Đại sứ quán Anh phối hợp

tổ chức Hội thảo trực tuyến: “Báo cáo khảo sát và khuyến nghị hướng tới xây dựng thị trường vốn xanh”. Báo cáo là một hoạt động thuộc hợp phần “Tài chính xanh” của Chương trình hỗ trợ carbon thấp của Vương quốc Anh dành cho các nước ASEAN do EY chủ trì tư vấn.

Nội dung nghiên cứu và phân tích của Báo cáo bao gồm khảo sát các bên tham gia thị trường (thuộc phạm vi quản lý của UBCKNN) để tìm ra những thách thức, vướng mắc của thành viên thị trường khi tiếp cận, phát hành trái phiếu xanh và thực hành Báo cáo môi trường, xã hội, quản trị (ESG). Từ đó, EY đưa ra khuyến nghị về

những nhóm hành động mà UBCKNN cần nghiên cứu thực hiện để thúc đẩy thị trường vốn xanh, với các mục tiêu cụ thể bao gồm thúc đẩy DN phát hành trái phiếu xanh và cải thiện số lượng, chất lượng Báo cáo ESG.

Báo cáo đề xuất một khung kế hoạch hành động thúc đẩy thị trường vốn xanh cùng lộ trình triển khai trong giai đoạn 5 năm, hướng tới xây dựng thị trường vốn xanh mà UBCKNN có thể chủ trì hoặc phối hợp với các bên liên quan cùng thực hiện, cũng như các hành động cần ưu tiên triển khai ngay trong năm 2021-2022. ■

X.HÔNG

KINH TẾ VIỆT NAM 2022:

Nhận diện động lực tăng trưởng và thách thức

□ DIỆU THIÊN (thực hiện)

□ *Thưa bà, nhìn lại năm 2021, bà đánh giá như thế nào về “bức tranh” kinh tế Việt Nam trong năm qua?*

- Có thể thấy, năm 2021, trong bối cảnh khó khăn do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, song kinh tế Việt Nam vẫn có một số kết quả tương đối tích cực. Cụ thể, về tăng trưởng kinh tế, việc giữ được đà tăng trưởng dương ở mức 2,58% trong năm qua là rất quan trọng, khi cả nước mới chỉ chuyển sang giai đoạn “thích ứng an toàn” với dịch Covid-19 trong quý IV/2021. Cùng với đó, hoạt động thương mại đã có bước tăng trưởng ấn tượng, xuất khẩu tăng trưởng tới 19% trong năm 2021, cao hơn đáng kể so với mức tăng trưởng xuất khẩu 6,9% của năm 2020. Nhập khẩu cũng tăng trưởng tới 26,5%, trong đó có nhiều nguyên vật liệu đầu vào quan trọng cho sản xuất như máy móc, thiết bị phụ tùng... Thặng dư thương mại đạt khoảng 4 tỷ USD trong năm 2021.

Một điểm sáng nữa là việc kiểm soát lạm phát, duy trì ổn định kinh tế vĩ mô. Cùng với đã phục hồi kinh tế thế giới, giá hàng hóa trên thị trường thế giới, đặc biệt là xăng dầu, đã tăng khá mạnh. Theo ước tính của Economist Intelligence Unit (Anh), đến ngày 15/12/2021 cho thấy giá dầu tăng tới 66,4% so với năm 2020. Bản thân chỉ số USD Index cũng tăng tới 6,74% tại thời điểm 29/12/2021 so với cuối năm 2020. Trong bối cảnh đó, việc duy trì lạm phát

Nền kinh tế Việt Nam đã trải qua năm 2021 với một số kết quả tương đối tích cực. Bước sang năm 2022, dù kinh tế được dự báo vẫn phải đối mặt với không ít thách thức, song cũng có nhiều động lực cho công cuộc phục hồi để có thể kỳ vọng nền kinh tế sẽ đạt được mức tăng trưởng từ 6,3 - 6,5% trong năm 2022. Đây là chia sẻ của TS. Trần Thị Hồng Minh - Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM) với Báo Kiểm toán nhân dịp đầu năm 2022.

ổn định ở mức 1,84%, thấp hơn đáng kể so với mục tiêu đề ra, đã giúp giảm bớt khó khăn cho đời sống của người dân, đồng thời tạo thêm dư địa cho điều hành lãi suất hỗ trợ cộng đồng DN.

Tuy nhiên, bên cạnh những “điểm sáng”, bức tranh kinh tế năm 2021 cũng còn những màu tối, thể hiện ở cộng đồng DN vẫn đang phải đối mặt với nhiều khó khăn nghiêm trọng trong năm 2021. So với năm 2020, số DN đăng ký thành lập mới giảm 13,4%, tổng vốn đăng ký giảm tới 27,9%. Số DN tạm ngừng kinh doanh có thời hạn và ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể tăng tương ứng 18% và 27,8%. Đối với những DN còn đang hoạt động, rủi ro do gián đoạn chuỗi cung ứng hàng hóa cũng làm ảnh hưởng đáng kể đến khả năng tổ chức sản xuất, kinh doanh của họ.

□ *Bước sang năm 2022, theo bà, đâu là những động lực tăng trưởng cho nền kinh tế?*

- Tôi cho rằng, năm 2022, nền kinh tế có điều kiện phục hồi nhờ một số yếu tố. Thứ nhất là việc thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Tại kỳ họp bất thường, Quốc hội khóa XV, Quốc hội đã thảo luận về Chương trình này, nếu có thể thực hiện sớm, Chương trình sẽ



TS. Trần Thị Hồng Minh

giúp tạo thêm sức bật cho DN phục hồi mạnh mẽ.

Thứ hai là cơ hội từ thúc đẩy thương mại trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi. Đặc biệt, Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) đã có hiệu lực từ ngày 01/01/2022, qua đó sẽ tạo thêm xung lực cho xuất khẩu của Việt Nam. Đồng thời, nếu xử lý hiệu quả những rủi ro liên quan đến các biện pháp hạn chế thương mại ở các thị trường xuất khẩu, rủi ro trên thị trường tài chính thế giới gắn với rủi ro nợ ở các nền kinh tế chủ chốt... Việt Nam có thể có thêm động lực cho phục hồi và phát triển kinh tế.

Động lực thứ ba xuất phát từ chính cộng đồng DN. Sau 2

năm chịu nhiều gián đoạn do dịch bệnh Covid-19, cộng đồng DN đang khát khao hơn lúc nào hết việc nối lại các hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đặc biệt, với cách tiếp cận “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh” của Chính phủ trên cơ sở đã đạt độ bao phủ vắc-xin khá cao sẽ là điều kiện để DN yên tâm thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh của mình.

□ *Bên cạnh những động lực tăng trưởng, đâu là những thách thức đối với nền kinh tế trong năm 2022, thưa bà?*

- Theo tôi, tăng trưởng kinh tế trong năm 2022 phụ thuộc vào khả năng xử lý một số thách thức. Trước hết là khả năng kiểm soát dịch bệnh một cách hiệu quả, nhưng đủ linh hoạt để tạo điều kiện cho các hoạt động kinh tế phục hồi. Cần lưu ý, mặc dù tiến độ tiêm chủng để sớm đạt miễn dịch cộng đồng được đẩy mạnh, nhưng nguy cơ bùng phát dịch vẫn hiện hữu.

Một thách thức nữa liên quan đến tiến độ giải ngân đầu tư công chậm. Đây là thách thức không mới, thậm chí có phần “thường trực” trong những năm qua. Hy vọng với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và các sáng

kiến thúc đẩy tác động lan tỏa của các dự án đầu tư công, chẳng hạn như thông qua các dự án liên kết vùng, tiến độ giải ngân đầu tư công sẽ có chuyển biến căn bản trong năm nay.

□ *Quốc hội đã quyết nghị chỉ tiêu tăng trưởng GDP năm 2022 là 6 - 6,5%, bà đánh giá như thế nào về khả năng hoàn thành mục tiêu này? Để đạt được mục tiêu tăng trưởng trên, từ góc độ là cơ quan tham mưu về chính sách, bà có thể đưa ra một số khuyến nghị gì?*

- Tôi cho rằng, rút kinh nghiệm từ những khó khăn và bài học về điều hành kinh tế trong bối cảnh dịch Covid-19 trong 2 năm qua, Việt Nam có thể tự tin bước vào năm 2022. Theo đó, nếu tận dụng hiệu quả các cơ hội và xử lý thách thức như đã đề cập ở trên, Việt Nam có thể kỳ vọng vào khả năng đạt được mức tăng trưởng kinh tế từ 6,3 - 6,5% trong năm 2022.

Để đạt được mức tăng trưởng đã đề ra, chúng ta cần lưu tâm một số định hướng chính sách. Thứ nhất, cần kiên định với định hướng thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, cùng với đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc - xin. Thứ hai, cần sớm thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Thứ ba, cần vận dụng các chính sách kinh tế vĩ mô linh hoạt theo các kịch bản để ứng phó với các diễn biến bất lợi của kinh tế thế giới. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh đa dạng hóa xuất khẩu, trên cơ sở nghiên cứu, nắm bắt thông tin kịp thời về các thị trường, khai thác các hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là RCEP. Đồng thời, cần khuyến khích phát triển các mô hình kinh tế mới như kinh tế số, thương mại điện tử, kinh tế tuần hoàn... để tạo thêm không gian cho kinh tế trong nước phát triển.

□ *Xin trân trọng cảm ơn bà!*

các đồng chí lãnh đạo chốt, lãnh đạo Đảng, Nhà nước, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự chung tay, hợp lực, đồng hành và giám sát hiệu quả của Quốc hội, HĐND các cấp; sự đồng tình, ủng hộ, tham gia tích cực của người dân, DN, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng với 8 trọng tâm, 11 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và 193 nhiệm vụ cụ thể; vừa phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh và thúc đẩy hội nhập quốc tế sâu rộng.

Theo chương trình, Hội nghị đã nghe Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh trình bày Báo cáo về công tác chỉ đạo, điều hành và kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ

Tổng Bí thư quán triệt...

năm 2022. Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái trình bày Báo cáo về các dự thảo nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán NSNN năm 2022, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022.

Chỉ đạo tại Hội nghị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ghi nhận: “Trong bối cảnh khó khăn chồng chất khó khăn, Chính phủ, chính quyền các địa phương và toàn hệ thống chính trị nói chung đã cùng với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta nỗ lực phấn đấu, hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, đạt được nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện trên các lĩnh vực”.

(Tiếp theo trang 2)

Về phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, Tổng Bí thư đề cập 5 nhóm vấn đề lớn. Thứ nhất, cần tiếp tục theo dõi sát sao, nắm chắc các diễn biến của tình hình dịch bệnh trên thế giới và trong nước, đặc biệt là nguy cơ từ các biến chủng mới để kịp thời có chính sách, biện pháp ứng phó phù hợp. Tập trung ưu tiên thực hiện Chương trình tổng thể về phòng, chống dịch Covid-19 đã được ban hành để sớm thực sự thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của các cấp, các ngành ngay từ đầu năm 2022.

Thứ hai, tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, gắn với thực hiện nhất

quán mục tiêu kiểm soát lạm phát, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế.

Thứ ba, quan tâm hơn nữa đến nhiệm vụ phát triển văn hóa hài hòa và ngang tầm với phát triển kinh tế - xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, DN gặp khó khăn.

Thứ tư, tiếp tục củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Thứ năm, tiếp tục đẩy mạnh và làm tốt hơn nữa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đặc biệt là hệ thống các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp từ T.Ư đến địa phương. ■

HỒNG NHUNG

Đối với thu ngân sách, chính quyền địa phương cần tập trung cơ cấu lại theo hướng tăng tỷ trọng thu nội địa; rà soát các nguồn thu chưa khai thác hiệu quả, tăng cường khai thác nguồn thu trong các lĩnh vực có thể mạnh; tạo cơ chế để huy động nguồn lực từ các nguồn thu mới, nâng cao năng lực quản lý thuế, đảm bảo tính minh bạch, chính xác trong việc tự kê khai, tự nộp thuế. Về chi NSDP, cần cơ cấu chi ngân sách theo hướng tiết kiệm, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, tích lũy để tăng chi đầu tư phát triển; cân đối nguồn lực đảm bảo cho các lĩnh vực quan trọng, như: Y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường... đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của địa phương.

Để hoàn thiện việc phân cấp NSDP, chính quyền địa phương cần ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; thực hiện phân cấp nguồn thu bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách cấp tỉnh và sự chủ động tương đối của chính quyền các cấp. Cần hướng dẫn cụ thể để xác định đầy đủ các nhiệm vụ chi, đặc biệt là chi thường xuyên; chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới đúng quy định, tránh xác định bổ sung có mục tiêu nhưng không có nhiệm vụ chi hoặc thực chất là bổ sung chi thường xuyên cho ngân sách cấp dưới. Chính quyền địa phương phải ban hành kịp thời các chính sách thu, chi theo quy định để đảm bảo các đơn vị có cơ sở thực hiện; tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan thanh tra, kiểm toán thực hiện nhiệm vụ.

Về công tác lập và quyết định dự toán NSDP, chính quyền địa phương cần ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản hướng dẫn lập dự toán ngân sách hằng năm và kế hoạch tài chính 3 năm. Trong đó, cụ thể hóa các tiêu thức thu thập thông tin (tình hình sản xuất kinh doanh của DN trọng điểm trên địa bàn, dự kiến tình hình sản xuất kinh doanh của DN ngoài quốc doanh, các dự án trọng điểm...; dự kiến chi ngân sách phát sinh đối với một số chính

Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý, điều hành ngân sách địa phương

□ TS. NGUYỄN HỮU HIỆU và ThS. ĐỖ XUÂN LONG

Để hoàn thiện công tác quản lý, điều hành ngân sách địa phương (NSDP), chính quyền địa phương cần thực hiện các nhóm giải pháp về: Cơ cấu nguồn thu, nhiệm vụ chi; phân cấp NSDP; công tác lập và quyết định dự toán NSDP; công tác tổ chức quản lý thu và chi ngân sách; công tác kế toán và quyết toán ngân sách; hoạt động giám sát và công khai ngân sách.



Chính quyền địa phương cần thực hiện đồng bộ các giải pháp để hoàn thiện công tác quản lý, điều hành NSDP
Ảnh: TTXVN

sách đặc thù của địa phương...); đánh giá kết quả thực hiện trong năm và dự kiến kế hoạch năm tới nhằm xây dựng dự toán phù hợp với thực tế, tránh trường hợp dự toán được xây dựng quá thấp hoặc quá cao.

Liên quan đến công tác tổ chức quản lý thu NSNN, chính quyền địa phương cần thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo thu, không bỏ sót hay thất thoát thu. Các cơ quan quản lý cần tạo được sự thuận lợi, tự giác cho các đối tượng thực hiện nghĩa vụ thuế nhưng phải tăng cường kiểm tra, thanh tra việc tuân thủ và thực thi pháp luật thuế; đảm bảo tổ chức lực lượng cán bộ thuế, hải quan

tin cậy thông nghiệp vụ. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh để đảm bảo thanh tra, kiểm tra bao quát các đối tượng nộp thuế; vận dụng phương pháp thanh tra, kiểm tra thuế dựa trên đánh giá rủi ro. Song song với đó là các biện pháp kiểm soát rủi ro đạo đức đối với công chức thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra thuế. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý thu.

Nhóm giải pháp tiếp theo là hoàn thành nhiệm vụ chi NSDP, đảm bảo sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả; giảm tỷ trọng chuyển nguồn ngân sách. Đối với chi đầu tư phát triển, chính quyền địa phương bố trí danh mục dự án chuẩn bị đầu tư, dự án quy hoạch,

chuẩn bị thực hiện đầu tư phải tuân thủ chặt chẽ các điều kiện để được ghi vốn. Các dự án được bố trí vốn phải có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương; không bố trí vốn vượt quá khả năng cân đối của ngân sách... Đối với chi thường xuyên, thực hiện đồng bộ các giải pháp để hoàn thành nhiệm vụ chi theo dự toán. Tăng cường các biện pháp quản lý nhằm đảm bảo các khoản chi đúng chính sách, chế độ; đúng đối tượng và nguồn kinh phí...

Chính quyền địa phương cần hoàn thiện công tác kế toán và quyết toán NSDP bằng việc thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách,

như: Xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch xét duyệt, thẩm tra; ban hành sổ tay hướng dẫn công tác xét duyệt, thẩm tra ngân sách. Đồng thời, chính quyền cũng cần có biện pháp xử lý đối với những cơ quan, đơn vị quyết toán ngân sách không đúng quy định và thời gian. Các biện pháp xử lý phải gắn với trách nhiệm cá nhân và người đứng đầu.

Cùng với đó, hoàn thiện công tác phê chuẩn quyết toán NSDP cũng là yêu cầu đặt ra đối với chính quyền địa phương. Để nâng cao chất lượng công tác phê chuẩn quyết toán ngân sách, chính quyền địa phương cần tăng cường sự phối hợp giữa thường trực HĐND với UBND và nâng cao năng lực cho đại biểu HĐND về lĩnh vực tài chính - ngân sách.

Cuối cùng, việc nâng cao hiệu quả quản lý NSDP đòi hỏi sự tăng cường hoạt động giám sát và công khai ngân sách. Việc giám sát NSNN thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp. Hình thức giám sát khá đa dạng nhưng HĐND cần tập trung giám sát chuyên đề và tăng cường giám sát qua chất vấn tại mỗi kỳ họp về hoạt động quản lý, điều hành ngân sách. Bên cạnh đó, cần quan tâm đến công tác hậu kiểm để đánh giá các kết luận, kiến nghị của chủ thể giám sát đã được các cơ quan tiếp thu, chấn chỉnh như thế nào. Các cơ quan chức năng cần tham mưu cho UBND thực hiện công khai ngân sách với 4 nội dung cơ bản: Tài liệu ngân sách, thời gian, hình thức và nội dung công khai. Công tác kiểm tra, giám sát của các cấp, các ngành cũng cần được tăng cường để đảm bảo chính quyền địa phương công khai ngân sách thường xuyên và đầy đủ. ■

Việt Nam là 61,7 điểm (cao hơn mức trung bình của khu vực và thế giới), Việt Nam là nền kinh tế tự do đứng thứ 17/40 quốc gia ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương và đứng thứ 90/184 nền kinh tế trên thế giới trong bảng xếp hạng điểm số tự do kinh tế của Heritage Foundation - một tổ chức nghiên cứu và giáo dục, chuyên thúc đẩy tự do kinh doanh được thành lập năm 1973 tại Mỹ) công bố hằng năm từ năm 1995. Đây cũng là năm đầu tiên kinh tế Việt Nam bước vào nhóm các nền kinh tế có "tự do trung bình" (Moderately Free), tăng 15 bậc so với năm trước, từ nhóm được xem là hầu như không tự do kinh tế.

Còn theo Báo cáo chỉ số quyền lực mềm toàn cầu (Brand Finance Global Soft Power Index Report) năm 2021, được Brand Finance - công ty tư vấn chiến lược và định giá thương hiệu độc lập hàng đầu

Những điểm sáng...

thế giới, có trụ sở tại London (Anh) - công bố tại "Hội nghị Thượng đỉnh 2021 về quyền lực mềm toàn cầu" ngày 25/02/2021 (giờ Việt Nam), Việt Nam là quốc gia duy nhất trong khối ASEAN được nâng hạng trong bảng xếp hạng quyền lực mềm toàn cầu, tăng 2,5 điểm và xếp thứ 47/105 quốc gia được xếp hạng.

Việt Nam đã đạt được sự tiến bộ trong xếp hạng của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) - cơ quan chuyên môn của Liên Hợp Quốc. Năm 2021, Việt Nam được WIPO xếp thứ 44, tức nằm trong khoảng tin cậy (từ khoảng 42 đến 47) của thứ hạng này.

Những kết quả trên đây không chỉ là sự kế thừa và phát huy nền tảng vốn có từ lịch

sử dân tộc hào hùng, nền văn hiến, chính sách đối ngoại hòa bình... mà còn là sự phát triển, tận dụng cả những vị thế mới, lợi thế mới trong nền kinh tế hiện đại và không ngừng phát triển; khẳng định sự nhất quán và thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, toàn thể người dân và cộng đồng DN về khát vọng hùng cường, tạo cộng lực và là động năng mạnh mẽ để giúp Việt Nam phát triển kinh tế - xã hội, mang lại cho người dân cuộc sống tốt đẹp hơn, ngày càng trở thành một quốc gia cạnh tranh và hiện đại hơn.

Xuân mới đang về! Trên hành trình thực hiện khát vọng hùng cường trong

thời gian tới cũng đòi hỏi những nỗ lực mới của Việt Nam về đổi mới tư duy, vượt qua chính mình và đáp ứng đầy đủ hơn các chuẩn mực kinh tế thị trường, các cam kết và thông lệ quốc tế tốt; không ngừng hoàn thiện thể chế phát triển, nhận diện và giải quyết hiệu quả hơn các khó khăn, thách thức đến từ sự thay đổi mạnh mẽ về tất cả các lĩnh vực đời sống trong nước và thế giới; nắm bắt cơ hội trong tương lai và quản lý rủi ro, đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh kinh tế, cả vĩ mô và vi mô; tham gia sâu hơn vào các chuỗi giá trị, cung ứng quốc tế; hướng tới phát triển kinh tế bền vững, nâng cao đời sống người dân, vươn mình hội nhập, sánh vai với các nước, đóng góp vào sự thịnh vượng chung của khu vực và thế giới... ■

(Tiếp theo trang 1)

Đó là chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Đức Hải - Ủy viên Ban Chấp hành (BCH) T.Ư Đảng, Phó Chủ tịch Quốc hội tại Hội nghị Triển khai nhiệm vụ và công tác Đảng năm 2022 của KTNN. Hội nghị diễn ra dưới sự chủ trì của Ủy viên BCH T.Ư Đảng, Bí thư Ban cán sự đảng, Bí thư Đảng ủy, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh, ngày 05/01, tại Hà Nội.

Hoàn thành toàn diện kế hoạch công tác trong bối cảnh đại dịch Covid-19

Báo cáo kết quả công tác năm 2021, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Hòa nêu rõ, mặc dù trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến rất phức tạp song với các giải pháp tổ chức, chỉ đạo, điều hành quyết liệt và đồng bộ, cùng sự nỗ lực, quyết tâm cao của tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức, kiểm toán viên, đến ngày 15/12/2021, toàn Ngành đã kết thúc 180/192 đoàn kiểm toán năm 2021, phát hành 154 báo cáo kiểm toán (BCKT). Các cuộc kiểm toán kết thúc cơ bản thực hiện đạt mục tiêu, tiến độ đề ra và phát hành BCKT đúng quy định.

Tổng hợp kết quả kiểm toán đến ngày 15/12/2021 đối với 154 BCKT đã phát hành, KTNN đã kiến nghị xử lý tài chính 67.055 tỷ đồng, trong đó tăng thu NSNN 7.486 tỷ đồng, giảm chi NSNN 10.221 tỷ đồng và kiến nghị khác 43.895 tỷ đồng. Ngoài ra, kiến nghị hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung và ban hành mới 130 văn bản pháp luật không phù hợp. Qua kiểm toán cũng đã phát hiện và kiến nghị chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm kịp thời đối với những hạn chế, bất cập trong công tác quản lý, điều hành, sử dụng tài chính công, tài sản công của các đơn vị được kiểm toán.

Bên cạnh đó, KTNN đã chủ động gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH), Chính phủ, các đại biểu Quốc hội về báo cáo ý kiến đánh giá tình hình thực hiện NSNN năm 2021, dự toán NSNN và phương án phân bổ ngân sách T.Ư năm 2022 để Quốc hội xem xét, quyết định. Đặc biệt, năm 2021 là năm đầu tiên KTNN có ý kiến với Quốc hội, UBTVQH xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án quan trọng quốc gia (Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025) và đã được UBTVQH ghi nhận, đánh giá cao.

Cũng trong năm 2021, KTNN đã chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định I vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán. Ngoài ra, KTNN đã cung cấp 265 BCKT và các tài liệu có liên quan cho

NĂM 2022:

Đẩy mạnh kiểm toán phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và hỗ trợ thực hiện Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội

□ NHÓM PHÓNG VIÊN

"Năm 2022, KTNN cần bám sát Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và gói chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ thực hiện Chương trình để thực hiện kiểm toán, góp phần tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả người dân và các DN; ưu tiên triển khai các đoàn kiểm toán phục vụ các chuyên đề giám sát của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tập trung thời gian, nhân lực để kiểm toán các vấn đề nổi bật, thời sự được Đảng, Nhà nước và nhân dân quan tâm..."



Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Hải phát biểu tại Hội nghị

Ảnh: N. LỘC

các đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy ban Kiểm tra T.Ư, Cơ quan điều tra và các cơ quan nhà nước khác có thẩm quyền để phục vụ công tác điều tra, kiểm tra, giám sát.

Về kết quả công tác Đảng, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh cho biết, trong năm qua, Đảng ủy KTNN đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành toàn diện Kế hoạch công tác với những sáng kiến, giải pháp tổ chức thực hiện phù hợp, đảm bảo ứng phó với dịch Covid-19. Đặc biệt, có sự đổi mới trong lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và vai trò người đứng đầu trong việc điều chỉnh, thích ứng với dịch bệnh; chia sẻ, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong điều kiện đại dịch bùng phát...

Đặt chất lượng kiểm toán và đạo đức công vụ lên hàng đầu

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và các Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025; năm tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết Đại

hội Đảng bộ KTNN lần thứ VII và Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030. Đây cũng là năm KTNN triển khai kiểm

động kiểm toán dựa trên ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và công nghệ cao, đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao

Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Hải nhấn mạnh: "Tôi đánh giá cao nỗ lực và tinh thần trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động của KTNN; kết quả công tác của các đồng chí đã góp phần siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng; cung cấp nhiều thông tin giúp Quốc hội thực hiện 3 chức năng lập pháp, giám sát tối cao và quyết định các vấn đề quan trọng trong lĩnh vực tài chính - ngân sách".

toán đối với niên độ ngân sách đầu tiên của giai đoạn 2021-2025 với nhiều kế hoạch, chương trình, chủ trương, chính sách lớn được Đảng, Quốc hội và Chính phủ ban hành. Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, KTNN xác định phương hướng nhiệm vụ năm 2022 là: "Bám sát các nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước, triển khai đồng bộ các giải pháp để hoàn thành nhiệm vụ công tác năm 2022, thực hiện có hiệu quả, chất lượng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030); tích cực đổi mới hoạt

hiệu lực của các kết luận và kiến nghị kiểm toán; tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế, nâng cao vai trò và vị thế của KTNN Việt Nam trong khu vực và trên thế giới; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ để nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của KTNN và phát huy vai trò KTNN là công cụ hữu hiệu của Đảng, Nhà nước trong kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và phòng, chống tham nhũng" với chủ đề của năm là "Chất lượng kiểm toán và đạo đức công vụ".

Với định hướng trên, KTNN đã cụ thể hóa thành 9

nhiệm vụ trọng tâm, kèm theo đó là những nhóm giải pháp chủ yếu để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác năm 2022. Trong đó, KTNN tiếp tục bám sát sự chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Quốc hội để chủ động triển khai nhiệm vụ công tác năm 2022 của Ngành đảm bảo khoa học, chất lượng và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hiệu quả; tiếp tục khẳng định KTNN là cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật. Đồng thời, tăng cường và thực hiện đồng bộ các giải pháp về giáo dục chính trị, tư tưởng, tính gương mẫu, liêm chính của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động KTNN gắn với việc nắm bắt tình hình, theo dõi, kiểm tra và giám sát ở tất cả các cấp quản lý. Đặc biệt, KTNN sẽ chú trọng nâng cao tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong xây dựng phương án thực hiện nhiệm vụ nhằm thích ứng với những diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19; nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành; đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phương pháp và cách thức tổ chức thực hiện kiểm toán. Tiếp tục chủ động cung cấp kịp thời các thông tin, phát hiện kiểm toán nổi bật phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, hoạt động giám sát của Quốc hội, UBTVQH, Ủy ban Kiểm tra T.Ư, Ban Chỉ đạo T.Ư về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và HĐND các cấp; phối hợp tốt với các cơ quan có chức năng đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

Đề đảm bảo hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ công tác năm 2022, Đảng ủy KTNN sẽ chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện 4 nghị quyết Chuyên đề của Đảng ủy nhiệm kỳ 2020-2025; tập trung lãnh đạo các cấp ủy chuẩn bị chu đáo cho đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025; xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng năm 2022 của Đảng ủy KTNN...

(Xem tiếp trang 8)

Xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển của Kiểm toán nhà nước

□ Vụ Tổ chức cán bộ, KTNN

Luôn coi trọng các khâu của công tác cán bộ

Những năm qua, KTNN luôn chú trọng, từng bước xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, lãnh đạo quản lý xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ và nhu cầu phát triển từng giai đoạn của Ngành; kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, thu hút, trọng dụng nhân tài.

Ngày đầu mới thành lập (1994-1995), KTNN chỉ có 5 đơn vị trực thuộc với hơn 60 công chức, kiểm toán viên (KTV). Đến nay, KTNN đã có 32 đơn vị trực thuộc với hơn 2.000 công chức, viên chức, KTV. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, KTV của KTNN từng bước được tăng cường, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, tinh thông nghiệp vụ, chuyên nghiệp. 100% KTV nhà nước có trình độ đại học trở lên được đào tạo bài bản trong nước và quốc tế, tạo uy tín với đơn vị được kiểm toán cũng như đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về chức năng, nhiệm vụ và kỳ vọng của Đảng, Quốc hội và nhân dân đối với KTNN.

Để phát triển đội ngũ cán bộ, công chức ở quy mô phù hợp, có năng lực, uy tín, “nghệ tinh, tâm sáng”, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế, Ban cán sự (BCS) đảng, lãnh đạo KTNN luôn coi trọng tất cả các khâu trong công tác cán bộ.

Cụ thể, về công tác tuyển dụng, phát triển đội ngũ, BCS đảng, lãnh đạo KTNN luôn bám sát chỉ tiêu biên chế được giao và yêu cầu của vị trí việc làm, thực hiện công khai, đúng quy định và theo nguyên tắc cạnh tranh nhằm lựa chọn những cán bộ có trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, đủ tiêu chuẩn theo từng chức danh. Đội ngũ công chức từng bước được tăng cường về số lượng, chất lượng, cơ cấu công chức dần hoàn thiện, đủ năng lực và trình độ thực thi công vụ. Để có được nguồn công chức, viên chức chuyên nghiệp, KTNN đã đẩy mạnh chính sách thu hút nhân tài từ đội ngũ cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc ở nước ngoài, thủ khoa đại học, đồng thời thu hút đội ngũ chuyên gia giỏi trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động kiểm toán của KTNN.

Đánh giá công chức là khâu quan trọng trong quá trình quản lý công chức. Thời gian qua, công tác này luôn được BCS đảng, lãnh đạo KTNN quan tâm chỉ đạo thực hiện, cơ bản hướng đến mục tiêu khuyến khích, thúc đẩy mạnh mẽ, khắc phục mặt yếu, nâng cao hiệu quả công tác cán bộ, là căn cứ để thực

KTNN được chính thức thành lập theo Nghị định số 70-CP ngày 11/7/1994 của Chính phủ. Trong hơn 27 năm qua, KTNN đã không ngừng phát triển, khẳng định vị thế, vai trò, trách nhiệm trong kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công. Gắn liền với sự nghiệp phát triển của KTNN là công tác tổ chức cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ phát triển của KTNN.



Lễ Khai mạc Kỳ thi nâng ngạch công chức của KTNN năm 2020

Ảnh tư liệu

hiện các khâu của công tác cán bộ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả... Đặc biệt, những năm gần đây, KTNN thực hiện đổi mới trong công tác đánh giá lãnh đạo các đơn vị trực thuộc kết hợp với tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng bí thư, phó bí thư và tập thể cấp ủy nhằm đảm bảo sự đồng bộ, nhất quán, liên thông trong công tác đánh giá công chức và đánh giá đảng

biết nhiều việc, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của toàn Ngành.

Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp được thực hiện theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước. Trong bổ nhiệm, KTNN luôn chú trọng đến tiêu chuẩn cán bộ, ý kiến đánh giá và tín nhiệm của quần chúng nơi cán bộ công tác. Việc xem xét bổ nhiệm được tiến hành công khai, dân chủ,

Ngành thực hiện tốt nhiệm vụ, nhất là những đơn vị mới thành lập và có khó khăn trong tuyển dụng. Việc điều động, luân chuyển đối với công chức còn tạo sự đồng đều và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong toàn Ngành, góp phần khắc phục sự trì trệ, tư tưởng cục bộ, tình trạng khép kín trong từng đơn vị; tạo điều kiện tốt cho việc bồi dưỡng, rèn luyện, tạo nguồn cán bộ lâu dài của

Kết quả đào tạo bồi dưỡng của HTNN giai đoạn 1994-2021:

KTNN đã tổ chức 77 lớp đào tạo các ngạch KTV nhà nước cho 5.246 lượt công chức; cử 118 lượt công chức tham gia bồi dưỡng lãnh đạo cấp Vụ (từ năm 2015 đến nay); mở 16 lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp Phòng cho 776 lượt công chức, viên chức (từ năm 2015 đến nay); bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh (từ năm 2004 đến nay): 780 lượt; bồi dưỡng lý luận chính trị: 704 lượt; tổ chức 1.188 lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn của Ngành và đơn vị cho gần 62.000 lượt công chức, viên chức; bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước các ngạch cho 1.689 lượt công chức; mở 355 lớp đào tạo, bồi dưỡng tin học cho hơn 10.000 lượt công chức; đào tạo về ngoại ngữ cho 359 lượt công chức; cử 394 lượt công chức học tập nâng cao trình độ...

Gần 2.000 lượt cán bộ, công chức, viên chức được tham gia khảo sát, học tập, bồi dưỡng kinh nghiệm nước ngoài; 4 KTV tham gia đào tạo và thi lấy Chứng chỉ KTV quốc tế của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc và Hiệp hội Kế toán Công chứng Australia; 15 lượt công chức tham gia đào tạo về kiểm toán hoạt động với sự hỗ trợ của Quỹ Kiểm toán và trách nhiệm giải trình Canada (CAAF).

viên, được BCS đảng, Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN đánh giá cao và các đơn vị trực thuộc đồng thuận.

Công tác quy hoạch được thực hiện công khai, minh bạch gắn với đào tạo, bồi dưỡng, tạo sự chủ động trong công tác cán bộ; chuẩn bị được nguồn cán bộ vững vàng về chính trị, trong sáng về đạo đức, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ, có trình độ và năng lực, nhất là năng lực trí tuệ và thực tiễn tốt, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đảm bảo sự kế thừa giữa các thế hệ cán bộ lãnh đạo, đáp ứng yêu cầu của Ngành.

Cùng với đó, công tác bố trí, sử dụng cán bộ đảm bảo khách quan, dân chủ; sử dụng cán bộ đúng chỗ, đúng lúc, phát huy tốt năng lực, sở trường trên vị trí công tác mới, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; tạo điều kiện tốt cho việc đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách, tạo nguồn cán bộ có khả năng chuyên sâu một việc

thống nhất trong tập thể lãnh đạo đơn vị, cấp ủy đơn vị và BCS đảng. Hầu hết đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp của KTNN đều phát huy được năng lực lãnh đạo, quản lý và chuyên môn, gương mẫu về đạo đức lối sống, có khả năng lãnh đạo, quản lý, tập hợp quần chúng và hoàn thành nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trên từng vị trí được phân công, góp phần lãnh đạo các đơn vị và toàn Ngành hoàn thành chương trình công tác hàng năm với chất lượng, hiệu quả công việc ngày càng cao, được Đảng và Nhà nước đánh giá cao.

Bên cạnh đó, việc thực hiện nghiêm túc chủ trương điều động, luân chuyển của BCS đảng nhằm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức của Ngành một cách toàn diện, có điều kiện rèn luyện, thử thách và trưởng thành; điều chỉnh cơ cấu đội ngũ công chức trong toàn

KTNN. Các đơn vị mới, địa bàn mới cũng là cơ hội, điều kiện để cán bộ trẻ có triển vọng trưởng thành nhanh hơn, toàn diện và vững chắc hơn, đáp ứng yêu cầu cán bộ trước mắt và lâu dài của toàn Ngành.

Tiếp tục chăm lo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ công chức, kiểm toán viên

Có thể nói, qua hơn 1/4 thế kỷ, đội ngũ công chức, KTV đã lớn mạnh về mọi mặt, đóng góp hết sức quan trọng vào tiến trình xây dựng và phát triển KTNN trở thành cơ quan kiểm tra tài chính công uy tín, trách nhiệm, chuyên nghiệp và từng bước hiện đại. Để tiếp nối kết quả đã đạt được trong 27 năm qua, KTNN tiếp tục xây dựng và tập trung hơn nữa trong công tác chăm lo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, KTV cả về chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp.

Trong thời gian tới, mục tiêu phát triển nguồn nhân lực của KTNN là xây dựng đội ngũ nguồn nhân lực đủ đức, đủ tài và tinh thông nghiệp vụ; có bản lĩnh, có dũng khí bảo vệ cái đúng, kiên quyết đấu tranh với cái sai; liêm chính, có đạo đức trong sáng, công tâm, kỷ cương, kỷ luật chặt chẽ; đoàn kết, thống nhất cao trong thực hiện nhiệm vụ và thích ứng, bắt kịp nhanh với những xu thế mới, hiện đại trong môi trường luôn thay đổi. Từ mục tiêu trên, phát triển nguồn nhân lực của KTNN trong thời gian tới cần đáp ứng yêu cầu sau:

Một là, phát triển đội ngũ công chức, KTV đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, tinh thông về nghiệp vụ chuyên môn, tương xứng với yêu cầu của nghề nghiệp kiểm toán, chuẩn mực quốc tế, đáp ứng yêu cầu về nhiệm vụ kiểm toán và xứng tầm vai trò tiên phong, dẫn dắt ASOSAI (Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á). Việc phát triển nguồn nhân lực phải được tính toán một cách khoa học dựa trên cơ sở xác định vị trí việc làm gắn với nhiệm vụ và lộ trình cụ thể theo từng giai đoạn.

Hai là, xây dựng hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách đảm bảo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của KTNN, đặc biệt là có cơ chế, chính sách ưu tiên phù hợp để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và chuyên gia giỏi thực hiện mọi loại hình kiểm toán và trên tất cả các lĩnh vực công tác, đặc biệt bắt kịp những vấn đề xã hội quan tâm trong từng thời kỳ nhất định.

Ba là, sắp xếp, bố trí, sử dụng công chức, viên chức phải căn cứ vào Đề án vị trí việc làm, tiêu chuẩn, điều kiện, nhiệm vụ và yêu cầu công việc thực tế đồng thời gắn việc đánh giá trình độ, năng lực với công việc, vị trí đảm nhiệm một cách khách quan và công tâm.

Bốn là, đổi mới công tác đánh giá để xây dựng kế hoạch tạo nguồn cán bộ, chú trọng trẻ hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, KTV nhà nước; xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng gắn lý luận với thực tiễn, nhất là tiếp cận và vận dụng phương pháp kiểm toán hiện đại, kỹ năng kiểm toán theo hướng chuyên nghiệp, giỏi về nghiệp vụ chuyên môn; đồng thời thường xuyên quán triệt, giáo dục đội ngũ KTV có văn hóa ứng xử, bản lĩnh chính trị vững vàng, đầy mạnh kiến thức, trình độ, kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kiểm toán; kết hợp đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, luân chuyển, điều động, biệt phái để rèn luyện cán bộ, KTV trong hoạt động thực tiễn.

Năm là, xây dựng chiến lược và quy hoạch phát triển nguồn nhân lực KTNN theo từng giai đoạn 2021-2026, 2026-2030, đảm bảo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra về quy mô, tầm suất, tiến độ, phạm vi kiểm toán theo Luật KTNN sửa đổi và phải đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế, phù hợp với các nguyên tắc, thông lệ quốc tế cũng như điều kiện thực tiễn của Việt Nam. ■

**Xây dựng phương án
linh hoạt, rút ngắn
thời gian kiểm toán**

Tổng Kiểm toán nhà nước vừa chính thức ký ban hành KHKT năm 2022. Đây chính là cơ sở để các đơn vị kiểm toán triển khai các bước tiếp theo nhằm thực hiện tốt KHKT chi tiết của từng cuộc kiểm toán đơn vị được giao. Theo Vụ trưởng Vụ Tổng hợp Vũ Ngọc Tuấn, sau khi KHKT năm 2022 được thông qua, các đơn vị cần nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về thực hiện nhiệm vụ kiểm toán; đẩy nhanh việc xác định chính xác, đầy đủ các đầu mối, đơn vị, dự án được kiểm toán chi tiết đối với từng cuộc kiểm toán theo đúng tinh thần chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước và các Phó Tổng Kiểm toán nhà nước phụ trách.

Theo đại diện KTNN khu vực VII, trong bối cảnh tình hình gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, năm 2021, đơn vị đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin để khảo sát, thu thập thông tin; cải tiến đề cương khảo sát theo hướng đơn giản hơn để thuận lợi cho đoàn kiểm toán trong việc thu thập tài liệu, nên đã tiết kiệm được nhân lực và kinh phí. Đồng thời, ngay từ đầu năm, đơn vị đã tổ chức khảo sát cho cả 3 đợt kiểm toán của năm; rút ngắn thời gian giữa các đợt kiểm toán. Nhờ đó, tất cả các cuộc kiểm toán trong năm do đơn vị thực hiện đã kết thúc sớm 25 ngày so với phương án

Sẵn sàng phương án, kế hoạch kiểm toán đảm bảo linh hoạt, khả thi, hiệu quả

□ N. LỘC

Để Kế hoạch kiểm toán (KHKT) năm 2022 được triển khai hiệu quả, đảm bảo những điều kiện tốt nhất cho quá trình thực hiện kiểm toán, ngay sau khi kết thúc các cuộc kiểm toán theo kế hoạch năm 2021, các đơn vị kiểm toán đã tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch khảo sát để lên phương án tổ chức kiểm toán cho từng cuộc kiểm toán mà đơn vị được giao thực hiện. Đây được coi là bước chuẩn bị từ sớm, nhằm chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng và triển khai KHKT chi tiết theo đúng tinh thần chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước.



Các đơn vị chủ động đề ra phương án kiểm toán linh hoạt, rút ngắn tối đa thời gian song vẫn đảm bảo chất lượng kiểm toán
Ảnh tư liệu

được phê duyệt. “Phát huy những kết quả đạt được, đơn vị sẽ tiếp tục xây dựng phương án, hướng đến rút ngắn hơn nữa thời gian kiểm toán theo

đúng tinh thần chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước” - Kiểm toán trưởng Lê Đức Luận cho biết.

Đặt mục tiêu trong tháng 01/2022 sẽ hoàn thành việc xây dựng Phương án thực hiện KHKT năm 2022, lãnh đạo KTNN khu vực XI cho biết, trước khi tiến hành kiểm toán, đơn vị luôn chú trọng phân công, bố trí nhân lực hợp lý, phù hợp với quy mô, tính chất, mức độ phức tạp của từng cuộc kiểm toán để trình lãnh đạo KTNN xem xét, phê duyệt. Đồng thời, đơn vị sẽ phân giao nhiệm vụ chủ trì kiểm toán cho các phòng để chủ động tiến hành khảo sát, lập KHKT chi tiết ngay sau khi Phương án tổ chức hoạt động kiểm toán được Tổng Kiểm toán nhà nước phê duyệt nhằm tổ chức tốt công tác khảo sát và thu thập thông tin, đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời; xác định và đánh giá các vấn đề trọng yếu cần tập trung kiểm toán, các vấn đề nhạy cảm, nhiều rủi ro; đi sâu phân tích các chỉ tiêu tổng hợp để định hướng cho quá trình kiểm toán.

Trong quá trình thực hiện kiểm toán, đơn vị sẽ chú trọng đổi mới cách thức tổ chức kiểm toán trên tinh thần đổi mới phương pháp kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro, xác định trọng yếu kiểm toán; đẩy mạnh cải cách hành chính, trong đó

ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào hoạt động kiểm toán để giảm thiểu thời gian kiểm toán; đẩy mạnh thực hiện kiểm toán tại trụ sở cơ quan kiểm toán để giảm thiểu ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị và đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch Covid-19, trong bối cảnh dịch bệnh còn phức tạp.

**Chủ động khảo sát,
thu thập thông tin sớm**

Xác định năm 2022 tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn còn phức tạp, lãnh đạo KTNN cũng yêu cầu các đơn vị kiểm toán trong quá trình xây dựng phương án, kế hoạch chi tiết cho từng cuộc kiểm toán cần đặc biệt chú ý đến ảnh hưởng này, từ đó chủ động đề ra phương án kiểm toán linh hoạt, cũng như rút ngắn tối đa thời gian kiểm toán, thời gian làm việc trực tiếp tại đơn vị được kiểm toán, song phải đảm bảo chất lượng kiểm toán.

Theo đại diện Vụ Tổng hợp, các đơn vị cần tập trung khảo sát, thu thập và trao đổi thông tin chính xác nhằm tránh trùng lặp, chồng chéo về phạm vi, đối tượng kiểm toán giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra với KTNN; hạn chế tối đa tình trạng phải điều chỉnh đầu mối, đơn vị được kiểm toán trong quá trình thực hiện. Theo đó, các đơn vị kiểm toán tổ chức rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin

đầu mối, đơn vị kiểm toán thuộc phạm vi quản lý vào Phần mềm Cơ sở dữ liệu đầu mối đơn vị kiểm toán...

Đây cũng chính là tinh thần được lãnh đạo KTNN khu vực VII quán triệt đến toàn đơn vị. Theo đó, ngay từ khâu xây dựng KHKT năm, đơn vị đã chủ động trao đổi với UBND và Thanh tra các tỉnh về dự kiến đầu mối, danh mục dự án kiểm toán năm sau để hạn chế chồng chéo trong hoạt động tranh tra, kiểm toán, được các địa phương hưởng ứng. Đồng thời, tích cực chỉ đạo các bộ phận liên quan phối hợp với địa phương để rà soát kỹ lưỡng danh mục đầu mối, dự án trong KHKT năm. “Đơn vị đang xây dựng và tổ chức thực hiện phương án tổ chức kiểm toán năm 2022 sớm (khoảng từ giữa tháng 02/2022 đối với kiểm toán chuyên đề); thực hiện khảo sát ngay từ đầu năm cho tất cả các cuộc kiểm toán” - đại diện lãnh đạo đơn vị cho biết.

Còn tại KTNN khu vực XI, bám sát chỉ đạo của lãnh đạo KTNN, hiện đơn vị đang tập trung xây dựng kế hoạch khảo sát, thu thập thông tin, sớm xây dựng phương án tổ chức thực hiện từng cuộc kiểm toán, đảm bảo các điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động kiểm toán. Đặc biệt, trong phương án kiểm toán được xây dựng cũng sẽ dự trù những phát sinh có thể xảy ra, như dịch bệnh bùng phát nghiêm trọng, yếu tố bất ngờ... tác động đến hoạt động kiểm toán, từ đó có kiến nghị, đề xuất phù hợp trình Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét để chủ động ứng phó với mọi tình huống.

Phó Kiểm toán trưởng KTNN khu vực XI Mai Văn Quang cho biết, đơn vị vẫn tiếp tục cập nhật, xây dựng cơ sở dữ liệu tài chính, ngân sách của các đơn vị dự toán, các huyện, dự án đầu tư và tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế của các DN đóng trên địa bàn 4 tỉnh do KTNN khu vực XI quản lý. “Đến hiện tại, đơn vị đã xây dựng được một hệ thống cơ sở dữ liệu khá hoàn chỉnh để phục vụ công tác phân tích, lập KHKT cho những năm tiếp theo, kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán được cập nhật liên tục, kịp thời theo quy định của KTNN” - Phó Kiểm toán trưởng Mai Văn Quang chia sẻ. ■

Đẩy mạnh kiểm toán...

(Tiếp theo trang 6)

Bày tỏ sự tán thành với những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp của KTNN trong năm 2022, Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Hải lưu ý, KTNN cần tiếp tục đổi mới phương thức kiểm toán năm 2022, từ kế hoạch kiểm toán đến triển khai hoạt động kiểm toán để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm toán và kiến nghị kiểm toán; tập trung kiểm toán xác nhận báo cáo quyết toán để phục vụ Quốc hội và HĐND phê chuẩn quyết toán NSNN; ứng dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện phương pháp lập kế hoạch kiểm toán, thực hiện kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu để đổi mới phương pháp kiểm toán, thực hiện kiểm toán từ xa, tiệm cận với thông lệ kiểm toán quốc tế và thích ứng an toàn, linh hoạt với dịch Covid-19. Đồng thời, đẩy mạnh công tác phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương trong hoạt động kiểm toán; cung cấp kịp thời các thông tin, phát hiện kiểm toán phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, hoạt động của Quốc hội, UBTVQH, Ủy ban Kiểm tra T.Ư, Ban Chỉ đạo T.Ư về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và HĐND các cấp...

Đáp từ ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Quốc hội, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh cam kết sẽ nghiêm túc tiếp thu, nghiên cứu, phân tích, từ đó đưa ra những giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện, đặc biệt đối với nội dung: Tiếp tục nâng cao tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán; phục vụ hoạt động giám sát tối cao của Quốc hội và UBTVQH; phối hợp với Thanh tra Chính phủ nhanh chóng triển khai, sớm hoàn thành kiểm toán việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ... để sớm báo cáo Quốc hội. ■

Một số vướng mắc khi áp dụng hướng dẫn của Kiểm toán nhà nước

Hiện nay, KTNN đã nghiên cứu, xây dựng Hệ thống chuẩn mực KTNN phù hợp với thông lệ quốc tế, trong đó có các chuẩn mực liên quan đến xác định và đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu. Đồng thời, KTNN cũng ban hành các hướng dẫn về phương pháp này theo từng lĩnh vực và cụ thể hóa tại hồ sơ làm việc của KTV. Ngoài ra, hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán đã cụ thể hóa tối đa các hướng dẫn chuẩn mực KTNN nói chung và hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro xác định trọng yếu trong kiểm toán báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán NSDP nói riêng.

Các chuẩn mực, hướng dẫn trên đã được các đoàn kiểm toán áp dụng khi kiểm toán NSDP. Cùng với đó, nhiều đơn vị đã chủ động tổ chức các lớp tập huấn về phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu cho các công chức, KTV để thực hiện một cách thống nhất và hiệu quả. Đồng thời, lãnh đạo các đơn vị cũng tăng cường công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán, trong đó có kiểm soát việc tuân thủ mẫu biểu hồ sơ kiểm toán và áp dụng Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu.

Bên cạnh những kết quả đạt được, thực tế cho thấy, trong giai đoạn khảo sát thu thập thông tin, một số đoàn vẫn chưa thực hiện đầy đủ theo quy định về phân tích thông tin để đánh giá rủi ro, xác định trọng yếu; thiếu tính kết nối giữa khâu đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, rủi ro kiểm toán với xác định trọng yếu kiểm toán và chọn mẫu kiểm toán nên kế hoạch tổng quát chưa thể hiện được đặc điểm và rủi ro khác biệt của từng cuộc kiểm toán.

Việc vận dụng phương pháp

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Vận dụng phương pháp đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong kiểm toán chi ngân sách cấp tỉnh

□ ThS. NGUYỄN KHẮC CHÍ, ThS. BÙI THANH LÂM - *KTNN khu vực VII*

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc kiểm toán chi ngân sách cấp tỉnh (NSCT), kiểm toán viên (KTV) phải am hiểu về ngân sách địa phương (NSDP), đặc biệt là việc quản lý, điều hành và các quy định pháp lý có liên quan đến quản lý chi NSCT. Đồng thời, KTV cần vận dụng một cách chính xác, linh hoạt phương pháp xác định trọng yếu và rủi ro kiểm toán theo Hướng dẫn của KTNN.



KTV cần vận dụng một cách chính xác, linh hoạt phương pháp xác định trọng yếu và rủi ro kiểm toán theo Hướng dẫn của KTNN Ảnh tư liệu

tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong chọn mẫu đôi khi chưa phù hợp. Việc hiểu đúng về xác định số lượng mẫu cũng gặp không ít khó khăn do kiểm toán quyết toán NSDP khác với kiểm toán báo cáo tài chính của DN hay đơn vị dự toán. Ngoài ra, nhiều tổ kiểm toán chưa thể hiện rõ việc rà soát lại kết quả đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu có phù hợp với kết quả đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu ban đầu hay không.

Đối với kiểm toán báo cáo quyết toán chi NSCT, KTV còn vướng mắc do hiểu chưa đúng Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu, dẫn đến việc lựa chọn tất

cả các phần tử lớn hơn mức trọng yếu, mâu thuẫn với phạm vi kiểm toán trong kế hoạch kiểm toán tổng quát được duyệt. Cùng với đó, việc KTNN chưa có một hệ thống thông tin đầy đủ và toàn diện về các đầu mối kiểm toán cũng gây khó khăn cho việc vận dụng phương pháp kiểm toán này.

Vận dụng linh hoạt trong các giai đoạn của quy trình kiểm toán

Để vận dụng một cách hiệu quả phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro trong kiểm toán chi NSCT, các đoàn, tổ kiểm toán cần vận dụng trong các giai đoạn của quy trình kiểm toán. Theo đó, giai đoạn chuẩn bị kiểm toán

bao gồm: Khảo sát, thu thập thông tin; đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và thông tin đã thu thập; xác định và đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu; xác định trọng yếu kiểm toán; lập kế hoạch tổng quát; lập và phê duyệt kế hoạch chi tiết của tổ kiểm toán; cập nhật kiến thức và chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho đoàn kiểm toán.

Trong giai đoạn thực hiện kiểm toán, đoàn kiểm toán cần lưu ý các thủ tục kiểm toán và thu thập bằng chứng kiểm toán; rà soát lại kết quả đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong quá trình kiểm toán; vận dụng trọng yếu kiểm toán trong đánh giá sai sót phát hiện trong quá trình kiểm toán; tổng hợp sai sót phát hiện và ước tính sai sót tổng thể.

Đối với các rủi ro có sai sót trọng yếu đã được đánh giá ở cấp độ báo cáo tài chính, KTV cần thiết lập các biện pháp xử lý tổng thể bao gồm: Tăng cường hoạt động giám sát; lựa chọn các thủ tục kiểm toán tiếp theo cần phải kết hợp với việc xem xét các yếu tố không thể dự đoán được; thực hiện những thay đổi đối với nội dung, lịch trình và phạm vi các thủ tục kiểm toán. Bên cạnh đó, kết quả đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ cũng giúp KTV lựa chọn phương pháp kiểm toán thích hợp. Nếu môi trường kiểm soát không hiệu lực, KTV phải thực

hiện thêm các thủ tục kiểm toán, thu thập thêm bằng chứng kiểm toán và mở rộng phạm vi kiểm toán.

Đối với các rủi ro có sai sót trọng yếu được đánh giá ở cấp độ cơ sở dữ liệu, KTV cần phải có thủ tục kiểm toán phù hợp. Thông thường, KTV cần xác định các trường hợp sau: Chỉ cần thực hiện thử nghiệm kiểm soát cũng có thể đưa ra biện pháp xử lý hiệu quả đối với rủi ro có sai sót trọng yếu; chỉ cần thực hiện các thử nghiệm cơ bản là phù hợp đối với các cơ sở dữ liệu cụ thể hoặc kết hợp thử nghiệm kiểm soát và thử nghiệm cơ bản là một phương pháp hữu hiệu. Tuy nhiên, theo Chuẩn mực KTNN 1330, dù lựa chọn phương pháp nào, KTV vẫn phải thiết kế và thực hiện các thử nghiệm cơ bản cho từng khoản mục và nội dung trọng yếu.

Một vấn đề nữa là KTNN cần xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về đối tượng và đơn vị được kiểm toán. Ngân hàng dữ liệu này có thể được thiết lập thông qua hoạt động kiểm toán hằng năm theo hướng lập hồ sơ kiểm toán chung với đầy đủ thông tin cơ bản, kết quả kiểm toán liên quan và những sai phạm thường gặp đối với từng đơn vị được kiểm toán. Qua đó, thời gian thu thập thông tin về đơn vị được kiểm toán và thông tin của cuộc kiểm toán được rút ngắn, đồng thời ngân hàng dữ liệu còn là công cụ hỗ trợ KTV bổ sung các kỹ năng và kinh nghiệm thực tiễn cho quá trình đào tạo, bồi dưỡng và thực hành kiểm toán.■

Chi phí dịch vụ giữa các bên liên kết

Đó là chủ đề của Hội thảo do PwC Việt Nam tổ chức thuộc chuỗi chương trình hỗ trợ DN về giá giao dịch liên kết của PwC. Tại đây, đội ngũ chuyên gia của PwC đã cập nhật, tư vấn và thảo luận cùng các DN về các vấn đề nổi bật như: Giá giao dịch, thuế thu nhập DN và các quy định hiện hành liên quan đến nội dung này.


Cơ hội và giải pháp đào tạo kế toán công

Nhằm góp phần nâng cao chất lượng chương trình đào tạo kế toán, kiểm toán, tài chính, mới đây, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) phối hợp với Hội Kế toán Công chứng Anh quốc (ACCA) và Ngân hàng Thế giới (WB) tổ chức Hội thảo “Cơ hội và giải pháp đào tạo kế toán công ở các trường đại học tại Việt Nam”. Hội thảo nằm trong chuỗi các Diễn đàn thường niên do VACPA và ACCA tổ chức với mục tiêu hỗ trợ các trường đại học cải thiện chất lượng chương trình đào tạo kế toán công.

Một số lưu ý khi lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất

Đây là Hội thảo do Trung tâm Đào tạo Smart Train cùng RSM Việt Nam và CLB Kế toán trưởng toàn quốc (VCCA) đồng tổ chức nhằm hỗ trợ các DN thực hiện tốt việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính sắp kết thúc. Tại Hội thảo, các DN đã cùng trao đổi về các chuẩn mực lập báo cáo mà DN đang áp dụng, các phương pháp lập báo cáo tài chính hợp nhất, các vấn đề liên quan đến cơ chế về thuế thu nhập DN và lập báo cáo tài chính hợp nhất.■

THÙY LÊ



KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC ĐẾN NĂM 2030 (GIAI ĐOẠN 2021-2030)

(Tiếp theo số 52)

3.3. Những vấn đề cần giải quyết

3.3.1. Về nguồn nhân lực

- Bổ sung đội ngũ nguồn nhân lực KTNN về số lượng và chất lượng song phải đảm bảo quy định Đề án “Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.
- Bố trí nguồn nhân lực nhằm tiếp tục nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả kiểm toán và chất lượng kiểm toán để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ theo lộ trình Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030.

3.3.2. Về đào tạo, bồi dưỡng

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, quy chế, quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, kiểm toán viên cho phù hợp với các quy định của Nhà nước về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức; đảm bảo đồng bộ, phù hợp với điều kiện và yêu cầu đặc thù của KTNN làm cơ sở pháp lý cho việc tổ chức, quản lý và thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng của KTNN.
- Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cả về công tác xây dựng kế hoạch đến nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng và tăng cường chất lượng, số lượng đội ngũ giảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu chuyên môn của Ngành theo từng thời kỳ; đảm bảo thiết thực, phù hợp với trình độ năng lực của kiểm toán viên và thực tiễn Việt Nam.

3.4. Nội dung các hoạt động về phát triển nguồn nhân lực

Hoạt động 1: Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đủ về số lượng, cơ cấu chuyên môn và cơ cấu ngạch hợp lý

Giữ ổn định số lượng công chức, viên chức như giai đoạn hiện nay để tập trung kiện toàn, sắp xếp, đào tạo và tận dụng nguồn nhân lực hiện có đáp ứng nhiệm vụ đặt ra; trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ sung biên chế phù hợp đến năm 2030 đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030.

Hoạt động 2: Xây dựng kế hoạch tạo nguồn cán bộ

- Chú trọng trẻ hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, kiểm toán viên đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế; sắp xếp, bố trí, sử dụng đội ngũ công chức, viên chức, kiểm toán viên căn cứ vào Đề án vị trí việc làm, tiêu chuẩn, điều kiện, nhiệm vụ và yêu cầu công việc, đồng thời gắn với việc đánh giá trình độ, năng lực với công việc.
- Sử dụng nguồn nhân lực tại các đơn vị đảm bảo hợp lý cho từng loại hình kiểm toán và cho công tác lập kế hoạch kiểm toán, kiểm soát chất lượng kiểm toán, kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Dự báo khó khăn còn tiếp diễn

Theo số liệu thống kê, giá trị sản xuất xây dựng theo giá hiện hành quý IV/2021 ước đạt hơn 636.100 tỷ đồng, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó, khu vực ngoài nhà nước ước tăng 11,4% so với cùng kỳ và là khu vực có tốc độ tăng trưởng cao nhất. Khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài tăng trưởng âm, chỉ bằng 96,3% so với cùng kỳ, còn khu vực DNNN giảm 6,4% so với cùng kỳ. Nếu phân theo loại công trình, giá trị sản xuất của công trình nhà các loại tăng 4,8% so với cùng kỳ năm 2020, giá trị công trình kỹ thuật dân dụng tăng 9,7% và giá trị hoạt động xây dựng chuyên dụng giảm 3%.

Điềm qua những mặt thuận lợi của ngành xây dựng trong năm 2021, bà Nguyễn Thị Hương - Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê - đánh giá, các DN trong ngành xây dựng có nguồn công việc ổn định do có nhiều công trình chuyển tiếp từ năm 2020 sang với tổng mức đầu tư lớn. Thêm vào đó, nhu cầu xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình kỹ thuật dân dụng có xu hướng tăng cùng với sự "ấm" lên của thị trường bất động sản tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các dự án, công trình.

Tuy nhiên, nhìn nhận về những khó khăn thực tế, bà Hương cho rằng, bên cạnh những khó khăn do dịch Covid-19 thì nguồn vốn NSNN bố trí phân bổ vốn đầu tư cho các dự án còn ít so với khối lượng đã thi công; công tác quy hoạch chưa đồng bộ, chất lượng chưa cao. Năng lực tài chính của một số chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng còn hạn chế, một số dự án bất động sản đã ký nhưng không được triển khai hoặc triển khai chậm. Hơn nữa, lãi vay ngân hàng và việc chậm giải ngân vốn đầu tư công càng khiến DN xây dựng gặp khó khăn về vốn.

Doanh nghiệp ngành xây dựng gian nan vượt khó

□ QUỲNH ANH

Dịch Covid-19 bùng phát mạnh và diễn biến phức tạp trong năm 2021 đã ảnh hưởng tiêu cực đến ngành xây dựng, giãn cách xã hội kéo dài đã gây khó khăn cho các DN trong tìm kiếm hợp đồng mới. Cùng với đó, giá một số loại vật liệu xây dựng tăng mạnh làm chậm tiến độ các dự án đang và sắp khởi công. Tuy nhiên, từ đầu quý IV/2021, việc "thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19" tạo động lực cho tăng trưởng của ngành xây dựng với việc cho phép các công trình thực hiện trở lại...



Các DN xây dựng phải đối mặt với rất nhiều khó khăn

Ảnh: V.HOÀNG

Kết quả điều tra các DN ngành xây dựng càng thể hiện rõ những khó khăn này. Có 52,4% DN đã nhận định tình hình sản xuất kinh doanh quý IV/2021 khó khăn hơn quý III/2021; 25,8% DN nhận định tình hình vẫn ổn định, chỉ có 21,8% DN nhận định tình hình thuận lợi hơn. Tương tự, khi dự báo về quý I/2022 so với quý IV/2021, chỉ có 21,3% DN xây dựng dự báo sẽ khả quan hơn; 27,7% nhận định ổn định, trong khi vẫn có tới 51% dự báo khó khăn hơn.

Cần những chính sách hỗ trợ kịp thời

Giá nguyên vật liệu xây dựng tăng mạnh cũng làm tăng thêm khó khăn cho DN. Kết quả khảo sát quý IV/2021 cho thấy, có tới 43,5% DN cho biết tổng chi phí sản xuất trên một đơn vị sản phẩm tăng so với quý III/2021. Dự báo quý I/2022 so với quý IV/2021, tiếp tục có tới 52,8% DN dự báo tổng chi phí sản xuất trên một đơn vị sản phẩm tăng; chỉ 19,5% DN dự báo tổng chi phí sản xuất trên một đơn vị sản phẩm giảm. Các DN đều chỉ ra

rằng, chi phí nguyên vật liệu trực tiếp dùng cho hoạt động sản xuất trong các DN xây dựng luôn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng chi phí sản xuất. Trên thực tế, có 45,2% DN đã bị tăng chi phí nguyên vật liệu trực tiếp so với quý III/2021 và 54,1% DN dự báo chi phí nguyên vật liệu sẽ tiếp tục tăng trong quý I/2022.

Cùng với đó, chi phí nhân công trực tiếp cũng tăng. Quý IV/2021, có 34,7% DN cho biết chi phí nhân công trực tiếp tăng và tỷ lệ này tăng tới 43,9% theo kết quả dự báo về quý I/2022.

Liên quan đến vấn đề tiếp cận vốn, 63,1% DN xây dựng chia sẻ có vay vốn, trong đó 95,4% DN vay vốn từ hệ thống ngân hàng và 4,6% DN vay từ nguồn vốn khác. Khu vực DN ngoài nhà nước có tỷ lệ DN vay vốn từ hệ thống ngân hàng cao nhất với 96,7%. Tỷ lệ này của khu vực DNNN là 88,5% và khu vực DN FDI là 64,1%. Trong tiếp cận vốn vay ngân hàng, 24,5% DN nhận định gặp nhiều khó khăn hơn trước.

Từ kết quả điều tra, các chuyên gia của Tổng cục Thống kê đúc rút, chiến lược phòng, chống dịch chuyển từ trạng thái "Zero-Covid" sang "thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19" đã có những tác động tích cực, song các DN xây dựng vẫn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn do thiếu lao động có tay nghề, thiếu vốn, giá nguyên vật liệu tăng cao gây bất lợi lớn cho DN do đã ký hợp đồng xây dựng tại thời điểm giá nguyên vật liệu chưa cao.

Để các DN xây dựng có thể phục hồi sản xuất kinh doanh trong thời gian tới, các nhà thầu xây dựng đã kiến nghị cơ quan chức năng cần nhanh chóng bình ổn giá nguyên vật liệu xây dựng. Cùng với đó là tạo điều kiện cho DN tiếp cận nguồn vốn dễ dàng hơn bằng cách tiếp tục kéo dài thời gian giảm lãi suất vay, hỗ trợ vay lãi suất thấp; thực hiện miễn giảm thuế, phí, kéo dài thời gian nộp thuế cho DN; giảm mức tính lãi chậm nộp thuế... Đồng thời tạo điều kiện đầu thầu mở rộng; đẩy mạnh công tác giải ngân đầu tư công đối với các công trình sử dụng vốn NSNN để các công trình không bị gián đoạn thi công.

Về phía các DN, khuyến nghị được các chuyên gia đưa ra là cần đẩy mạnh thi công xây dựng công trình kết hợp với các biện pháp đảm bảo an toàn cho người lao động theo đúng quy định về phòng, chống dịch Covid-19; tránh đầu tư đa ngành, dàn trải, kém hiệu quả. ■

Tháng 12/2021, tổng giá trị và khối lượng giao dịch cổ phiếu trên HOSE giảm so với tháng trước

Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HOSE) cho biết, kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của tháng 12/2021, chỉ số VN-Index đạt 1.498,28 điểm, tăng 1,34% so với tháng trước, tăng 35,73% so với đầu năm; VNAllshare đạt 1.561,33 điểm, tăng 1,85% so với tháng trước và tăng 51,23% so với đầu năm; VN30 đạt 1.535,71 điểm, giảm 0,12% so với tháng trước và tăng 43,42% so với đầu năm.

Trong tháng 12, giá trị và khối lượng giao dịch bình quân phiên lần lượt đạt trên 27.079 tỷ đồng và 880,93 triệu cổ phiếu, giảm 16,63% về giá trị và 16,4% về khối lượng bình quân so với tháng

trước. Tuy nhiên, tổng giá trị và khối lượng giao dịch cổ phiếu lần lượt đạt khoảng 622.824 tỷ đồng và 20,26 tỷ cổ phiếu, giảm lần lượt 12,84% về giá trị và giảm 12,6% về khối lượng so với tháng 11.

HỒNG NHUNG

Hơn 5.000 tỷ đồng khởi công Dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc

Bộ Giao thông vận tải vừa phối hợp UBND tỉnh Lai Châu tổ chức Lễ khởi công Dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc. Theo đó, Dự án có tổng mức đầu tư 5.339,5 tỷ đồng, tương đương 235,3 triệu USD bao gồm: Vốn vay Ngân hàng Phát triển châu Á là 187,2 triệu USD; vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Australia 4,48 triệu USD (101,7 tỷ VND); vốn đối ứng

của Chính phủ Việt Nam 43,5 triệu USD (988,58 tỷ VND). Dự án gồm 2 tuyến với tổng chiều dài khoảng 200km, cụ thể: Tuyến 01 kết nối Lai Châu với cao tốc Nội Bài - Lào Cai có chiều dài khoảng 147km, tiêu chuẩn đường cấp III miền núi; tuyến 02 nối thị xã Nghĩa Lộ (Yên Bái) với cao tốc Nội Bài - Lào Cai có chiều dài khoảng 53km, tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi.

THU HUYỀN

VNDIRECT huy động khoản vay hợp vốn trị giá tới 100 triệu USD

Công ty Chứng khoán VNDIRECT vừa huy động thành công khoản vay hợp vốn tín chấp với tổng giá trị tới 100 triệu USD với nhóm định chế tài chính nước ngoài. Đây là khoản vay hợp vốn lần thứ

2 của VNDIRECT tại thị trường nước ngoài trong năm 2021 với mục tiêu phát triển kinh doanh và mở rộng quy mô hoạt động.

VNDIRECT cho biết, trong lần thu xếp vốn này, Cathay United Bank đóng vai trò là đơn vị thu xếp của khoản vay (MLAB) và bắt đầu đàm phán từ tháng 9/2021. Thương vụ thu hút sự quan tâm tham gia của 11 định chế tài chính nước ngoài đến từ Đài Loan, Hồng Kông và châu Âu. Theo đó, khoản vay vốn tín chấp trị giá 98 triệu USD kèm quyền chọn gia tăng lên tới 100 triệu USD. Trước đó, vào tháng 9/2021, VNDIRECT đã huy động khoản vay hợp vốn kỳ hạn 1 năm từ nhóm các ngân hàng nước ngoài với tổng giá trị 100 triệu USD do Maybank Kim Eng Securities Pte. Ltd Singapore là đơn vị thu xếp duy nhất của khoản vay. ■

H. ANH

PVEP
Năng lượng cho Phát triển

Năng lực điều hành
hoạt động dầu khí
khắp toàn cầu

Chuyên nghiệp,
hiệu quả, đóng góp
quan trọng cho
phát triển kinh tế
đất nước

Cam kết mạnh mẽ,
hành động trách nhiệm
vì một môi trường
bền vững

Góp phần
tích cực đảm bảo
an sinh xã hội,
an ninh năng
lượng quốc gia

Chúc Mừng
Năm Hợi
Xuân Nhâm Dần 2022



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY THĂM DÒ KHAI THÁC DẦU KHÍ
www.pvep.com.vn

Dấu ấn chuyển đổi số ngân hàng năm 2021

□ THÀNH ĐỨC

Ngân hàng Nhà nước và các nhà băng cùng vào cuộc

Năm 2021 ghi nhận những chuyển biến quan trọng trong tiến trình CDS ngân hàng bằng việc ngày 11/5, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) ban hành Kế hoạch CDS ngành ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tiếp đó, ngày 10/12/2021, Thống đốc NHNN đã ban hành Quyết định số 1977/QĐ-NHNN thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ công tác CDS ngành ngân hàng. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ xây dựng, triển khai các chủ trương, nghị quyết, chiến lược, kế hoạch, cơ chế, chính sách của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thúc đẩy tiến trình CDS quốc gia, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính, xây dựng phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số và tạo điều kiện cho việc ứng dụng các công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chỉ đạo thống nhất trong toàn ngành về hoạt động CDS.

Cùng với đó, thời gian qua, NHNN đã tiếp tục rà soát và chỉnh sửa hành lang pháp lý để tạo điều kiện cho hệ thống ngân hàng ứng dụng công nghệ và thúc đẩy CDS. Nhờ vậy, hoạt động CDS của ngành ngân hàng đã đạt được những kết quả tích cực. Thống kê từ NHNN cho thấy, đến nay, 95% tổ chức tín dụng đã và đang xây dựng, triển khai chiến lược CDS. Trong đó, thống kê riêng tại 10 ngân hàng thương mại lớn cho thấy, mức đầu tư cho CDS ước tính lên đến 15.000 tỷ đồng mỗi năm; chi phí đầu tư nguồn lực hoạt động CDS trung bình chiếm từ 20 - 30% tổng chi phí đầu tư hoạt động.

Đặc biệt, năm 2021, nhiều ngân hàng đã chi hàng triệu cho đến hàng chục triệu USD để hợp tác với các DN công nghệ nhằm thúc đẩy CDS. Đồng thời, nhằm khẳng định vị thế, không ít nhà băng ra mắt hàng loạt các ứng

Bức tranh hoạt động ngân hàng năm 2021 không thể thiếu những hình ảnh sinh động của chuyển đổi số (CDS). Hành trình số hóa ngân hàng được thúc đẩy mạnh mẽ từ phía cơ quan quản lý, điều hành và cả các nhà băng.



Hành trình số hóa ngân hàng được thúc đẩy mạnh mẽ

Ảnh: TTXVN

dụng ngân hàng số hoặc ngân hàng thuần số hoàn toàn mới. Đơn cử, Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Tiên Phong triển khai mô hình ngân hàng LiveBank hoàn toàn tự động giúp khách hàng chỉ mất 3 giây để nhận diện và 30 giây để xử lý giao dịch. Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam chú trọng phát triển trải nghiệm khách hàng trên ngân hàng trực tuyến (Ebanking), giảm thiểu thời gian và chi phí giao dịch cho khách hàng. Tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, đến nay, 100% sản phẩm và dịch vụ đều có thể được cung ứng qua các kênh số hóa để đem lại trải nghiệm khách hàng tốt hơn...

Có thể thấy, sự vào cuộc của hệ thống ngân hàng đã giúp cho hệ sinh thái số và thanh toán số được thiết lập và kết nối với các dịch vụ ở các lĩnh vực khác trong nền kinh tế, mang lại

nhều trải nghiệm và dịch vụ tiện ích cho người dân. Theo thống kê của NHNN, 10 tháng năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020, giao dịch qua POS tăng tương ứng 14,25% và 12,6% về số lượng và giá trị giao dịch, qua kênh internet tăng tương ứng 49,39% và 29,14%, qua kênh điện thoại di động tăng tương ứng 72,67% và 85,09%, thanh toán qua kênh QR code tăng tương ứng 54,24% và 120,64% với hơn 90.000 điểm chấp nhận thanh toán qua QR code...

Mạnh dạn đầu tư, làm chủ công nghệ

Tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ ngân hàng năm 2022 mới đây, dẫn chứng năm 2021, ngành ngân hàng được Tập đoàn Tư vấn quản trị hàng đầu thế giới McKinsey đánh giá có mức độ ứng dụng ngân hàng số nhanh nhất trong khu vực, Phó

Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái ghi nhận: “Ngành ngân hàng đã tiếp cận nhanh với tiến bộ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, có bước phát triển mạnh mẽ trong CDS, ứng dụng công nghệ hiện đại, đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và phù hợp với xu hướng hội nhập”.

Trên cơ sở đó, năm 2022, Phó Thủ tướng yêu cầu ngân hàng phải tiếp tục giữ vững vị trí là một trong những ngành đi đầu trong CDS, tạo sự lan tỏa góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số. Toàn ngành cần tổ chức triển khai có hiệu quả Chiến lược quốc gia về tài chính toàn diện và Đề án thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM); tăng cường ứng dụng công nghệ vào việc phát triển, đa dạng hóa các sản phẩm tiện ích, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ ngân hàng của người

dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, góp phần thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Trong định hướng điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng năm 2022 của NHNN, thúc đẩy CDS, đẩy mạnh TTKDTM và đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán là nhiệm vụ quan trọng. Theo đó, ngành ngân hàng tập trung triển khai Đề án phát triển TTKDTM giai đoạn 2021-2025, Chiến lược phát triển hệ thống thanh toán Việt Nam đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, Nghị định mới về TTKDTM và Nghị định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính (Fintech) trong lĩnh vực ngân hàng. NHNN cũng sẽ chỉ đạo thực hiện Kế hoạch CDS ngành ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; phối hợp các Bộ, ngành triển khai thí điểm dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ (Mobile-Money)...

Chia sẻ thêm về nhiệm vụ này, Phó Thống đốc NHNN Đào Minh Tú cho biết: CDS 2022 sẽ tập trung nhiều về bộ máy, nguồn nhân lực, ứng dụng công nghệ hiện đại, cung ứng sản phẩm dịch vụ trung gian thanh toán, phát triển TTKDTM. “Cuộc chơi” này đòi hỏi các ngân hàng phải mạnh dạn đầu tư, nhanh chóng chiếm lĩnh, làm chủ công nghệ để đảm bảo cạnh tranh với các ngân hàng trong nước và nước ngoài. Cùng với đó, hành lang pháp lý cho CDS sẽ tiếp tục được hoàn thiện. “Số lượng ngân hàng số tăng lên, thị trường ngày một nóng thêm mà hành lang pháp luật không đủ để quản lý và điều tiết sẽ dễ dẫn đến những bất cập, gây mất an toàn cho hoạt động” - Phó Thống đốc lưu ý.

Nhiều chuyên gia cũng cho rằng, trong cuộc đua CDS, dù theo đuổi mục tiêu nào, vấn đề cốt lõi mà các nhà băng phải tuân thủ chính là bảo đảm an toàn, an ninh cho hoạt động ngân hàng số. An toàn thông tin phải xuyên suốt trong mọi luồng hoạt động CDS chứ không chỉ tồn tại như một chốt chặn duy nhất. Quá trình CDS ngân hàng phải gắn liền với chuyển đổi về an toàn thông tin.■

Năm 2021: Nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn không đạt kế hoạch

Theo Cục Tài chính DN (Bộ Tài chính), năm 2021 đã cổ phần hóa (CPH) 3 DN nhưng đều không thuộc danh mục DN CPH được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Như vậy, số DN chưa hoàn thành CPH theo kế hoạch là 89 DN.

Trong năm 2021, cả nước đã thoái vốn tại 18 DN với giá trị 1.665 tỷ đồng, thu về 4.402 tỷ đồng. Trong đó, thoái vốn nhà nước tại 4 DN với giá trị 52,8 tỷ đồng, thu về 85,1 tỷ đồng; các tập đoàn, tổng công ty thoái vốn tại 14 DN với giá trị 1.612 tỷ đồng, thu về 4.317 tỷ đồng.

Theo Bộ Tài chính, tiến độ triển khai CPH, thoái vốn chậm, không đạt kế hoạch. Trong đó, nguồn thu từ CPH, thoái vốn nộp về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển DN mới đạt 1.401 tỷ đồng, không đáp ứng yêu cầu thu 40.000 tỷ đồng từ bán vốn nhà nước năm 2021.

T. ANH

Ngày 10/01 tới đây, 5 triệu cổ phiếu BIG sẽ giao dịch tại HNX

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) cho biết, ngày 10/01 tới, 5 triệu cổ phiếu BIG của Công ty Cổ phần Big Invest Group sẽ chính thức giao dịch trên thị

trường UPCoM tại HNX, với giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 10.900 đồng/cổ phiếu. Tổng giá trị chứng khoán đăng ký giao dịch là 50 tỷ đồng.

Big Invest Group thành lập năm 2017, xuất phát là công ty chuyên mua bán vật liệu xây dựng, máy móc thiết bị công trình, vốn điều lệ ban đầu chỉ 10 tỷ đồng. Hiện, Công ty có tổng vốn điều lệ ở mức 50 tỷ đồng, ngành nghề kinh doanh chính là tư vấn, môi giới bất động sản. Năm 2020, Công ty đạt doanh thu 102 tỷ đồng, lợi nhuận thu về hơn 3,6 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng năm 2021, Công ty đạt doanh thu 100 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế gần 3 tỷ đồng.■

H. NHUNG

Năm 2022, trái phiếu doanh nghiệp tiếp tục là kênh đầu tư hấp dẫn

Bộ Tài chính cho biết, năm 2021, thị trường TPDN tiếp tục là kênh huy động vốn quan trọng của các DN trong bối cảnh tín dụng ngân hàng được Ngân hàng Nhà nước điều hành thận trọng. Từ ngày 01/01/2021, việc phát hành TPDN được quy định đồng bộ tại Luật Chứng khoán năm 2019, Luật DN năm 2020 và các nghị định, thông tư hướng dẫn. Sau 11 tháng triển khai các quy định mới, khối lượng TPDN phát hành đạt trên 495.000 tỷ đồng; trong đó, khối lượng TPDN phát hành riêng lẻ chiếm 94,5%, còn lại là TPDN phát hành ra công chúng chiếm 5,5% tổng khối lượng phát hành. Các tổ chức tín dụng và DN bất động sản là các nhà phát hành lớn nhất trên thị trường chiếm lần lượt 34% và 27,7% tổng khối lượng phát hành, còn lại là các DN thương mại, dịch vụ, sản xuất và công ty chứng khoán. Về cơ cấu nhà đầu tư, các công ty chứng khoán và ngân hàng thương mại là các nhà đầu tư chính trên thị trường sơ cấp, tỷ trọng mua TPDN riêng lẻ của nhà đầu tư cá nhân giảm so với năm 2020.

Sang năm 2022, Trưởng Phòng Phân tích, Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (VCBS) - ông Trần Minh Hoàng - nhận định, thị trường TPDN kỳ vọng tiếp tục có những bước phát triển với sự mở rộng cả về quy mô lẫn tính đa dạng của sản phẩm. VCBS cũng kỳ vọng tính minh bạch thông tin của thị trường được cải thiện, đi kèm với sự tuân thủ hành lang pháp lý nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững. Sự phát triển này có được dựa trên các luận điểm về cung và cầu.

Theo lý giải của ông Hoàng, Việt Nam đang trong giai đoạn dân số vàng, thời điểm thế hệ 7x, 8x, 9x tăng cường mua sắm bất động sản, tạo sức cầu lớn cho thị trường. Để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng này, các nhà phát triển bất động sản cần lượng vốn lớn để tạo dựng nguồn cung. Trong khi đó, việc Ngân hàng Nhà nước tiếp tục thực hiện điều hành tăng trưởng tín dụng gắn với nâng cao chất lượng, hạn chế dòng vốn ngân hàng ở các phân khúc tiềm ẩn rủi ro như bất động sản, các dự án BOT... buộc các DN địa ốc phải tìm kênh thay thế, trong đó nổi bật là kênh TPDN. Nhìn vào nhu cầu đa dạng hóa sản phẩm đầu tư, với đặc điểm nhiều nhóm ngành nghề, cùng đặc điểm và khẩu vị riêng biệt từng phân khúc, thị trường TPDN

TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP NĂM 2022:

Kỳ vọng nâng tầm cả về quy mô lẫn tính đa dạng của sản phẩm

□ HỒNG NHUNG

Tiếp nối thành công của năm 2021, thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) năm 2022 được kỳ vọng tiếp tục phát triển với sự mở rộng cả về quy mô lẫn tính đa dạng của sản phẩm. Đặc biệt, khi hệ thống giao dịch TPDN phát hành riêng lẻ ra mắt sẽ góp phần gia tăng tính thanh khoản, minh bạch và giảm thiểu rủi ro cho các nhà đầu tư.



Thị trường TPDN năm 2022 được kỳ vọng tiếp tục phát triển với sự mở rộng cả về quy mô lẫn tính đa dạng của sản phẩm

luôn thu hút nhiều nhóm nhà đầu tư với tỷ suất sinh lời khá hấp dẫn so với nhiều kênh khác. Xu hướng này được dự báo duy trì trong năm 2022; đồng thời, thị trường TPDN sẽ tiếp tục mở rộng về mặt quy mô.

Sẽ có hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ

Cũng theo VCBS, năm 2022, nhóm văn bản liên quan tới Luật Chứng khoán, các văn bản hướng dẫn, các văn bản quy định bởi Ngân hàng Nhà nước liên quan đến việc phát hành và đầu tư TPDN của các tổ chức tín dụng (mới nhất là Thông tư số 16/2021/TT-NHNN có hiệu lực từ ngày 15/01/2022) sẽ có vai trò lớn trên thị trường TPDN.

Với thị trường giao dịch TPDN thứ

cấp, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 57/2021/TT-BTC quy định lộ trình sắp xếp lại thị trường các loại chứng khoán, trong đó có TPDN. Thị trường TPDN thứ cấp sẽ hoạt động trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) trong năm 2022. Mục đích chính là xây dựng thị trường giao dịch thứ cấp TPDN riêng lẻ tập trung, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với thông lệ quốc tế, vừa đáp ứng nhu cầu vốn trung và dài hạn cho hoạt động sản xuất - kinh doanh của DN vừa giúp bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư. Theo quy định, TPDN muốn giao dịch trên hệ thống giao dịch TPDN riêng lẻ của HNX sẽ phải tuân thủ theo những tiêu chí khắt khe hơn, điều này bảo đảm cung cấp những sản phẩm chất lượng đến nhà đầu tư. Việc được giao

dịch trên thị trường tập trung sẽ làm tăng tính thanh khoản của sản phẩm, qua đó làm thay đổi định giá trái phiếu, giảm lợi suất phát hành sơ cấp.

Phó Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) - bà Vũ Thị Thúy Nga - cho biết, theo kế hoạch, thị trường TPDN riêng lẻ sẽ được ra mắt vào cuối năm 2022. HNX sẽ góp ý, hoàn thiện các văn bản pháp lý liên quan như sửa đổi Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch TPDN riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán ra thị trường quốc tế; hoàn thiện cổng thông tin về chuyên trang TPDN. Việc xây dựng hệ thống hiện đang là nhiệm vụ quan trọng. "Khi thị trường giao dịch tập trung TPDN riêng lẻ được ra mắt, chúng tôi mong muốn các tổ chức tín nhiệm sẽ cùng tham gia để có thể đưa những hàng hóa có chất lượng tốt nhất lên thị trường" - lãnh đạo HNX nhấn mạnh.

Về vấn đề này, Chủ tịch FiiGroup - ông Nguyễn Quang Thuần - cho hay, hiện thị trường có tổng số 323 DN phát hành trái phiếu các loại nhưng mới chỉ có FiiRatings và một DN khác được cấp phép xếp hạng tín nhiệm. Như vậy, thị trường vẫn còn một khoảng trống khá lớn. Từ thực tế này, ông Thuần và nhiều chuyên gia cho rằng, việc áp dụng xếp hạng tín nhiệm nên tiến hành theo lộ trình, có thể ưu tiên trước mắt một số ngành có khối lượng phát hành lớn nhất trên thị trường (bất động sản, năng lượng, du lịch - giải trí, chứng khoán...). Việc áp dụng các chính sách đột ngột có thể gây sốc cho thị trường.

Giới chuyên gia dự báo, những động thái siết chặt này có thể sẽ khiến thị trường TPDN chững lại trong nửa đầu năm 2022 nhưng sẽ tác động chuyển dịch cơ cấu theo hướng tích cực và thị trường sẽ bùng nổ trong những năm tiếp theo. ■

Kho bạc Nhà nước kiến nghị thu hồi 1,9 tỷ đồng qua thanh tra

Thông tin từ Kho bạc Nhà nước (KBNN), trong năm 2021, KBNN đã thực hiện 115/144 cuộc thanh tra chuyên ngành, đạt 80% kế hoạch. Qua thanh tra, các đơn vị đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách và kiến nghị thu hồi nộp NSNN 1,9 tỷ đồng; ban hành 30 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 122,5 triệu đồng.

KBNN đã tổ chức 8 cuộc kiểm tra tại KBNN địa phương; KBNN cấp tỉnh đã tổ chức 848 cuộc kiểm tra tại đơn vị thuộc và trực thuộc. Thông qua công tác kiểm tra đã giúp cho các đơn vị KBNN thấy được những hạn chế để có biện pháp khắc phục kịp thời.

M. ANH

Năm 2021: Thị trường bảo hiểm duy trì tăng trưởng 2 con số

Cục Quản lý, Giám sát bảo hiểm (Bộ Tài chính) cho biết, các chỉ tiêu quan trọng của thị trường bảo hiểm năm 2021 đều duy trì tăng trưởng 2 con số.

Đến cuối năm 2021, thị trường bảo hiểm Việt Nam hiện có 76 DN kinh doanh bảo hiểm (trong đó có 31 DN bảo hiểm phi nhân thọ, 19 DN bảo hiểm nhân thọ, 2 DN tái bảo hiểm và 24 DN môi giới bảo hiểm) và 1 chi nhánh DN bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài.

Tổng tài sản của thị trường bảo hiểm ước đạt 710.002 tỷ đồng, tăng 23,86% so với cùng kỳ năm 2020. Các DN bảo hiểm đầu tư trở lại nền kinh tế ước đạt 577.069 tỷ đồng, tăng 22,24% so với cùng kỳ năm 2020. Tổng dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm năm 2021 ước đạt 455.606 tỷ đồng, tăng 24,89% so với cùng kỳ năm 2020.

Tổng nguồn vốn chủ sở hữu của các DN bảo hiểm ước đạt 152.484 tỷ đồng, tăng 19,34% so với cùng kỳ năm 2020. Tổng doanh thu phí bảo hiểm ước đạt 214.958 tỷ đồng, tăng 15,59% so với cùng kỳ năm 2020. Chi trả quyền lợi bảo hiểm ước đạt 49.561 tỷ đồng, tăng 1,68% so với cùng kỳ năm 2020...

THÙY ANH

TP. Hồ Chí Minh tiết kiệm được 1.357 tỷ đồng

Năm 2021, UBND TP. HCM đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, thực hiện cắt giảm tối thiểu 50% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước, tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên và các khoản chi chưa thực sự cần thiết, chậm triển khai và không thể triển khai do dịch Covid-19... Từ đó, Thành phố đã tiết kiệm được 1.357 tỷ đồng ngân sách. Đây là nguồn lực không nhỏ trong bối cảnh dịch bệnh ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội.

TP. HCM đã cân đối, bố trí cho phòng chống dịch và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 17.809 tỷ đồng trong năm 2021. ■

MINH ANH

Tin tức

Liên hoan Kịch nói toàn quốc - 2021 khu vực phía Nam

Sau thành công từ Liên hoan Kịch nói toàn quốc - 2021 khu vực phía Bắc diễn ra tại Hải Phòng vào tháng 11/2021, Cục Nghệ thuật biểu diễn (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) tiếp tục chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức Liên hoan Kịch nói toàn quốc - 2021 khu vực phía Nam.

Liên hoan diễn ra từ ngày 03 - 17/01/2022 tại Nhà hát Cải lương Trần Hữu Trang (Quận 1, TP. HCM).

Đây là hoạt động định kỳ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhằm phát hiện những tìm tòi, sáng tạo mới trong lao động nghệ thuật, tôn vinh những tài năng sân khấu kịch nói, từ đó tìm ra các giải pháp và phương thức hoạt động phù hợp thúc đẩy sự phát triển của sân khấu kịch nói nước nhà dựa trên chức năng nhiệm vụ, điều kiện thực tế của mỗi đơn vị nghệ thuật. Liên hoan đợt này quy tụ sự tham gia của gần 800 nghệ sĩ, diễn viên kịch nói thuộc 20 đơn vị sân khấu tại TP. HCM.

N.LỘC

Lấy ý kiến về 27 hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học, nghệ thuật

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vừa đăng tải trên Cổng thông tin điện tử danh sách hồ sơ do Hội đồng cấp Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ xét đề nghị Chủ tịch nước tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về văn học, nghệ thuật năm 2021, để lấy ý kiến nhân dân. Trong đó, danh sách đề nghị xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học, nghệ thuật năm 2021 gồm 27 hồ sơ, danh sách đề nghị xét tặng Giải thưởng Nhà nước về văn học, nghệ thuật năm 2021 gồm 144 hồ sơ. Việc lấy ý kiến của nhân dân được thực hiện từ ngày 30/12/2021 đến hết ngày 18/01/2022, trước khi Hội đồng cấp Nhà nước hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Đ. KHOA

Số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện năm 2021 tăng 19%

Theo Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam, năm 2021, trước tác động của dịch Covid-19, ngành BHXH Việt Nam đã phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Ước đến hết ngày 31/12/2021, số người tham gia BHXH là hơn 16,578 triệu người, tăng 2,56% so với năm 2020, đạt 33,3% lực lượng lao động trong độ tuổi; số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp 13,537 triệu người, tăng 1,6% so với năm 2020, đạt 27,6% lực lượng lao động trong độ tuổi; số người tham gia bảo hiểm y tế khoảng 88,827 triệu người, tăng 0,97% so với năm 2020, đạt tỷ lệ bao phủ 91% dân số. Đáng chú ý trong đó, số người tham gia BHXH tự nguyện tiếp tục tăng trưởng mạnh. Trong năm 2021, ước có trên 1,3 triệu người tham gia BHXH tự nguyện, tăng 19% so với cùng kỳ năm 2020, đạt 2,7% lực lượng lao động trong độ tuổi là nông dân và lao động khu vực phi chính thức, tăng 1,7% chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết số 28-NQ/TW.

ĐĂNG KHOA

51 tỉnh, thành sử dụng thuốc Molnupiravir điều trị Covid-19 có kiểm soát

Bộ Y tế cho biết, đến nay, Bộ đã phân bổ hơn 300.000 liều thuốc Molnupiravir cho 51 địa phương đang triển khai Chương trình sử dụng thuốc có kiểm soát thuốc Molnupiravir cho các trường hợp mắc Covid-19 thể nhẹ tại cộng đồng. Đến nay, Việt Nam đã đưa vào sử dụng nhiều loại thuốc trong điều trị bệnh nhân Covid-19 như thuốc ức chế sự nhân lên của virus: Molnupiravir, Remdesivir, Favipiravir... Ngoài ra, thuốc kháng thể kép cũng đang được đưa vào điều trị cho bệnh nhân Covid-19 nặng. Các thuốc hỗ trợ khác như: Thuốc ức chế phân ứng miễn dịch (Chất ức chế Interleukin-6, Baricitinib), thuốc chống đông, kháng sinh, kháng nấm, thuốc dực liệu, thuốc cô truyền cũng được đưa vào phục vụ điều trị bệnh nhân Covid-19...
Đ. KHOA

Thiên tai làm thiệt hại hơn 5.200 tỷ đồng

Tổng cục PCTT Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) cho biết, năm 2021, thiên tai trên thế giới tiếp tục diễn biến bất thường, khốc liệt, gây thiệt hại rất lớn về người và tài sản. Tại Việt Nam, năm qua, cả nước đã xảy

sát thiên tai để nâng cao chất lượng công tác dự báo, cảnh báo, báo động. Đặc biệt, cần chú trọng luyện tập và diễn tập ứng phó với tình hình mưa lũ với các kịch bản sát với tình hình và diễn biến của thiên tai.

Trong khi đó, ông Lê Đức Giang - Phó Chủ tịch UBND, Phó Trưởng Ban

Để tiếp tục thực hiện tốt công tác PCTT trong năm 2022 và những năm tiếp theo, Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Lê Minh Hoan - Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT yêu cầu, Tổng cục PCTT, Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT và các cơ quan liên quan tập trung vào việc

Đẩy mạnh số hóa, tự động hóa trong ứng phó với thiên tai

□ LÊ HÒA

Năm 2021, thiên tai tại Việt Nam tuy không gây thiệt hại nặng nề như năm 2020 nhưng thách thức nhiều hơn và hậu quả do thiên tai gây ra vẫn còn. Dự báo, năm 2022, tình hình thiên tai ngày càng cực đoan, trái quy luật do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, vì vậy, cần đẩy mạnh số hóa, tự động hóa hơn nữa trong công tác điều hành phòng, chống thiên tai (PCTT).

ra 841 trận thiên tai với 18/22 loại hình, làm 108 người chết, mất tích, 95 người bị thương; ước tính thiệt hại hơn 5.200 tỷ đồng. Tuy nhiên, năm 2021 được đánh giá là một năm “mưa thuận gió hòa” với mức thiệt hại ít hơn nhiều so với năm 2020 và gần như thấp nhất từ trước tới nay (năm 2020, tổng số người chết và mất tích do thiên tai gây ra là 357 người, thiệt hại về kinh tế lên tới gần 40.000 tỷ đồng).

Theo nhận định của nhiều chuyên gia, bước sang năm 2022, các loại hình thiên tai lớn như siêu bão, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, động đất... tiếp tục sẽ là nguy cơ cao tác động đến nước ta, đe dọa sự an toàn và phát triển bền vững của đất nước. Trong khi đó, các trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn còn thiếu và hạn chế, vẫn còn tâm lý chủ quan của người dân đối với những thiên tai lớn. Đặc biệt, trong công tác PCTT, việc cảnh báo, dự báo chưa kịp thời; việc ứng phó và xử lý nhanh những vấn đề khẩn cấp chưa đồng bộ để thích ứng với diễn biến bất thường của thiên tai...

Tổng cục trưởng Tổng cục PCTT Trần Quang Hoài cho biết, năm 2022, cơ quan này sẽ kiến nghị Bộ NN&PTNT báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch PCTT quốc gia giai đoạn 2021-2025; sớm ban hành quyết định thành lập Ban Quản lý Quỹ PCTT; đẩy nhanh tiến độ xây dựng Trung tâm Chỉ đạo điều hành PCTT quốc gia; nâng cấp cơ sở dữ liệu, trang thiết bị...

Tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ

Để giảm bớt thiệt hại do thiên tai gây ra trong thời gian tới, đòi hỏi công tác PCTT phải ngày càng hiệu quả và quyết liệt hơn. Thiếu tướng Lê Đại Phong - Phó Chánh Văn phòng Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn - cho rằng, nhiệm vụ phòng, chống, ứng phó hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đặt ra ngày càng nặng nề, do vậy cần đầu tư nâng cấp hệ thống quan trắc theo dõi, giám



Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT họp triển khai công tác ứng phó với áp thấp nhiệt đới có khả năng mạnh lên thành bão
Ảnh: TTXVN

Chỉ huy PCTT và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Thanh Hóa - cho rằng, cần nâng cao hiệu quả bộ máy PCTT ở địa phương, đặc biệt là lực lượng xung kích ở cơ sở. “Hiện nay, nhiều người dân còn phải sinh sống ở những khu vực nguy cơ cao về thiên tai, nhưng do nguồn kinh phí hạn hẹp nên chưa thể di dời người dân đến nơi ở an toàn. Vì vậy, Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT cần đưa chương trình tạo sinh kế và khắc phục hậu quả sau thiên tai là một trong những nội dung trọng tâm trong công tác chỉ đạo điều hành năm 2022 và những năm sau này” - ông Lê Đức Giang đề xuất.

Trước những dự báo về tình hình thiên tai trong thời gian tới, Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Nguyễn Hoàng Hiệp đề nghị, Tổng cục PCTT cần tập trung vào 3 giai đoạn, gồm: Phòng ngừa, ứng phó, khắc phục; trong đó, từng giai đoạn cần chuyên nghiệp hóa hơn để trở thành quy trình của công tác PCTT. Mặt khác, Tổng cục cần chủ động công tác tham mưu để cả hệ thống chính trị bắt buộc phải vào cuộc nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe, đời sống và tài sản của nhân dân; đồng thời tập trung nhiều hơn việc áp dụng khoa học - công nghệ (KHCN), số hóa, tự động hóa trong công tác điều hành PCTT.

rà soát, đánh giá tình hình thiên tai, các tác động đến mọi mặt của đời sống kinh tế, năng lực dự báo, cảnh báo, phòng ngừa, ứng phó, cơ chế, chính sách... từ T.U đến các địa phương một cách bài bản, toàn diện; nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế để hoạch định chiến lược, tổ chức bộ máy, nguồn lực và có các bước đi phù hợp.

Đồng thời, tăng cường mở rộng đối tác và hợp tác để ứng dụng KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong công tác PCTT; xây dựng chương trình KHCN trọng điểm quốc gia về PCTT cho các khu vực: Đồng bằng sông Cửu Long, miền Trung, miền núi phía Bắc để tăng khả năng phòng ngừa rủi ro, giảm thiểu thiệt hại tại các khu vực này. “Ngay từ đầu năm 2022, Tổng cục PCTT, Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT phải phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương trong việc xây dựng kế hoạch PCTT phù hợp, sát thực tế. Biến đổi khí hậu và thời tiết cực đoan ngày càng biểu hiện rõ nhưng đây là câu chuyện toàn cầu, chúng ta không thể ứng phó thành công 100% với mọi tình huống, nhưng có thể giảm thiểu thiệt hại xuống mức thấp nhất nếu chúng ta đi trước một bước - Bộ trưởng nhấn mạnh.■

Tin vắn

- Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Quyết định số 2239/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó xác định những mục tiêu cụ thể để phát triển giáo dục nghề nghiệp.

- Bộ Công an cho biết sẽ thành lập tổng đài giải đáp vướng mắc về căn cước công dân. Theo đó, với năng lực 20 máy tính cho tổng đài viên, 20 máy tính cho cán bộ nghiệp vụ thực hiện tra cứu, hệ thống hoạt động từ 07h30 đến 17h30 hằng ngày, từ thứ hai đến thứ sáu sẽ đem lại một kênh tương tác chính thống, hiệu quả giữa người dân và lực lượng Công an nhân dân.■
LỘC NGUYỄN

Tin tức

Nâng cao nhận thức đạo đức nghề nghiệp

Vừa qua, Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Âu đã ra mắt nền tảng trực tuyến N.ET giúp tuyên truyền thông tin liên quan đến các vấn đề nâng cao tính liêm chính, các sáng kiến kiểm toán liên quan đến đạo đức, chống tham nhũng... N.ET đặc biệt hỗ trợ các phương pháp làm việc đổi mới, khuyến khích chia sẻ kiến thức liên quan đến lĩnh vực kiểm toán và đạo đức nghề nghiệp dành cho mọi đối tượng quan tâm.

(Theo EUROSAI)

Bổ nhiệm Đại sứ thiện chí của SAI

Cơ quan Hợp tác giữa Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao và các nhà tài trợ toàn cầu cho biết, cựu Thủ tướng New Zealand Helen Clark đã được bổ nhiệm làm Đại sứ thiện chí toàn cầu của các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI). Việc bổ nhiệm nhằm nâng cao nhận thức về tính độc lập của SAI - điều kiện tiên quyết để SAI thực hiện hiệu quả vai trò của tổ chức. Việc bổ nhiệm có hiệu lực từ ngày 01/01 với nhiệm kỳ 3 năm.

(Theo INTOSAI)

Deloitte khảo sát 500 doanh nghiệp lớn nhất Hoa Kỳ

Hãng kiểm toán Deloitte vừa hoàn thành cuộc khảo sát giám đốc tài chính tại 500 DN lớn nhất Hoa Kỳ. Cuộc khảo sát cho thấy 97% trong số các giám đốc tài chính được thăm dò cho biết, các DN lớn sẽ đầu tư nhiều hơn cho nhân tài trong năm 2022; 72% số giám đốc tài chính đánh giá nền kinh tế Bắc Mỹ hiện tại đang phát triển tốt và có tiềm năng.

(Theo accountingtoday)

Tin vắn

▶▶▶ Tháng 3/2022, Cơ quan Sáng kiến phát triển của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao sẽ tổ chức cuộc họp Ban Điều hành theo hình thức trực tuyến.

(Theo INTOSAI)

▶▶▶ Nhóm công tác về Kiểm toán môi trường của Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Âu vừa công bố báo cáo tổng kết nhiều hoạt động sôi nổi năm 2021.

(Theo EUROSAI)

▶▶▶ Tập đoàn bán lẻ Cake Box (Anh) thông báo, MacIntyre Hudson vừa trở thành hãng kiểm toán mới của Tập đoàn thay RSM sau khi thực hiện quy trình đấu thầu cạnh tranh.

(Theo investegate)

YÊN NHI

MAZARS:

Thúc đẩy tăng trưởng, tạo lợi thế cạnh tranh thông qua dữ liệu

□ THANH XUYỀN

Mới đây, hãng kiểm toán Mazars đã phối hợp với công ty đối tác DataGalaxy thực hiện một cuộc nghiên cứu trên phạm vi toàn cầu lần đầu tiên tìm hiểu phương thức các DN, tổ chức thu thập, quản lý, phân tích và sử dụng dữ liệu. Kết quả và những khuyến nghị từ cuộc khảo sát đã nhấn mạnh về cơ hội thúc đẩy tăng trưởng của DN thông qua mức độ trưởng thành dữ liệu.

Dữ liệu là tài sản quan trọng

Ngày nay, dữ liệu đã trở thành một tài sản quan trọng của các tổ chức, DN. Phân tích dữ liệu ứng dụng tối đa dữ liệu đang trở thành ưu tiên ngày càng cao trên mọi lĩnh vực kinh doanh. Do đó, hãng kiểm toán Mazars đã thực hiện cuộc khảo sát trên nhằm xác định mức độ trưởng thành dữ liệu - mức độ mỗi DN sử dụng dữ liệu có được. Hơn 1.100 giám đốc các DN, tổ chức thuộc mọi quy mô đến từ 21 quốc gia, hoạt động trong các lĩnh vực khác nhau đã tham gia cuộc khảo sát trực tuyến kéo dài gần 1 tháng.

Kết quả cuộc khảo sát chỉ ra rằng, việc sử dụng dữ liệu để cung cấp thông tin giúp ra quyết định nhanh hơn không còn là sự lựa chọn mà là một nhiệm vụ bắt buộc. Các DN đang ngày càng đầu tư nhiều công sức, tiền bạc và thời gian vào nhiệm vụ này. Đó là ưu tiên hàng đầu trong kế hoạch đầu tư vào công nghệ của 93% công ty được khảo sát; 80% giám đốc điều hành DN được hỏi cho biết, họ phải giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác quản lý dữ liệu hằng quý, thậm chí hằng tháng.

Các chuyên gia thực hiện khảo sát cho biết, nhiều DN quá tự tin vào mức độ trưởng thành dữ liệu của họ. 82% số DN được hỏi tin rằng, mức độ trưởng thành dữ liệu của họ hơn các đối thủ cạnh tranh. Mazars tiếp tục chỉ ra rằng, chất lượng dữ liệu là yếu tố quan trọng để tận dụng tối đa các khoản đầu tư vào dữ liệu, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI). 82% số DN trên cho biết, chất lượng dữ liệu có ảnh hưởng đến các dự án về AI, học máy (một lĩnh vực của AI liên quan đến việc nghiên cứu, xây dựng các kỹ thuật cho phép các hệ thống học tự động từ dữ liệu để giải quyết vấn đề) và phân tích chuyên sâu; 43% DN đang có kế hoạch đầu tư lớn vào AI (nhiều hơn bất kỳ lĩnh vực nào khác).

Các DN đã xây dựng hệ thống dữ liệu tập trung và đang cố gắng nâng cao các thông lệ quản trị dữ liệu tốt. Tuy nhiên, cuộc khảo sát cũng cho thấy, chỉ 1/4 số DN được hỏi có hệ thống quản lý, chia sẻ dữ liệu tập trung; chưa đến 2/5 số DN đảm bảo việc cung cấp dữ liệu một cách liên tục và đầy đủ. Mazars cho rằng: “Các nhà lãnh đạo DN phải luôn đảm bảo dữ liệu của họ thật chính



Mazars thường tổ chức các cuộc khảo sát quy mô lớn

Ảnh: Mazars

xác, đầy đủ, nhất quán và thường xuyên được cập nhật. Dữ liệu chỉ hữu ích khi chúng có chất lượng cao”.

Chìa khoá giúp doanh nghiệp tăng trưởng

Từ kết quả khảo sát, Mazars cho rằng, xây dựng văn hóa trong việc sử dụng dữ liệu là một nhiệm vụ rất quan trọng nhưng cũng rất khó khăn. Tuy nhiên, một khi dữ liệu được tích hợp vào mọi bộ phận của DN và khi các bộ phận này hiểu giá trị của dữ liệu, việc đưa ra các quyết định dựa trên dữ liệu sẽ trở nên đơn giản hơn. Nghiên cứu cũng chứng minh rằng, mức độ trưởng thành của dữ liệu là chìa khóa giúp DN tăng trưởng mạnh mẽ. Ông Nicolas Quairel - Đối tác và Giám đốc toàn cầu về tư vấn công nghệ và kỹ thuật số của Mazars - nhấn mạnh: “Những phát hiện của chúng tôi cho thấy những DN phát triển nhanh nhất cũng là những DN tiến xa nhất trong cuộc đua để đạt được mức độ trưởng thành của dữ liệu”.

Nghiên cứu của Mazars cũng chỉ ra 7 phương pháp hiệu quả nhất giúp DN đạt được mức độ trưởng thành của dữ liệu gồm: Vận hành một chương trình quản trị dữ liệu; tăng độ chính xác và khả năng sử dụng dữ liệu; giám sát, theo dõi chất lượng dữ liệu một cách tổng thể; có các quy trình khắc phục các vấn đề về chất lượng dữ liệu ngay từ khi thu thập; tập trung toàn bộ dữ liệu tại một nguồn; cung cấp dữ liệu cho mọi đối tượng; chia sẻ kiến thức về dữ liệu với mọi thành viên trong DN. Đại diện Mazars khẳng định: “Việc kết hợp các phương pháp này sẽ giúp các DN thúc đẩy tăng trưởng và tạo ra lợi thế cạnh tranh thông qua dữ liệu”.

(Theo romania-insider và tổng hợp)

AKGVG & Associates - một trong những hãng kiểm toán hàng đầu tại Ấn Độ - mới công bố báo cáo chỉ ra một số xu hướng trong hoạt động kiểm toán nội bộ (KTNB) cho năm 2022.

Hoạt động KTNB ngày càng có vai trò quan trọng và đa dạng hóa qua từng năm, do đó, AKGVG cho rằng, các công ty, DN cần nắm bắt xu hướng, thay đổi quy trình nội bộ để nâng cao hiệu quả hoạt động.

Trước những rủi ro mới nổi do Covid-19 gây ra, bộ phận KTNB của các DN cần điều chỉnh hoạt động để thích nghi; các kiểm toán

Các xu hướng kiểm toán nội bộ năm 2022

viên nội bộ cần xem đây là cơ hội để cải thiện hiểu biết về những rủi ro DN phải đối mặt cũng như cập nhật các quy trình mới, từ đó tạo sự ổn định cho hoạt động KTNB.

Mặt khác, các mối đe dọa an ninh mạng ngày càng tăng, do đó, kiểm toán viên nội bộ cần đánh giá các rủi ro, sắp xếp thứ tự ưu tiên để giải quyết, cần phân bổ nhiều thời gian, nguồn lực hơn cho các lĩnh vực an ninh mạng và vạch ra chiến lược thực hiện kiểm toán

công tác quản lý rủi ro. Đồng thời, KTNB cần chú trọng việc nhận diện, tổng hợp, đánh giá và báo cáo về rủi ro; xem xét các giải pháp quản lý rủi ro dựa trên công nghệ điện toán đám mây.

AKGVG cho rằng, lập kế hoạch hoạt động cho cả năm được coi là việc làm không thể thiếu của đội ngũ kiểm toán viên nội bộ trong bối cảnh mọi hoạt động đều thay đổi nhanh chóng. Khi lập kế hoạch, kiểm toán viên nội bộ cần

cập nhật kế hoạch thường xuyên để giải quyết những phát sinh xuyên suốt cả năm. Nhấn mạnh yêu cầu sử dụng công nghệ hiện đại là tất yếu, song AKGVG cũng lưu ý, kiểm toán viên cần đánh giá triển vọng và rủi ro liên quan đến việc áp dụng các công nghệ mới trong mọi hoạt động. KTNB cần xem xét công nghệ quan trọng nào nên có trong tương lai để tư vấn cho lãnh đạo DN.

Các chức năng của KTNB và

các công nghệ được sử dụng trong KTNB đều đang thay đổi, kiểm toán viên nội bộ cần có kiến thức, kỹ năng cần thiết, cải thiện tư duy phân tích, phản biện, kỹ năng thuyết phục, giải quyết xung đột, kỹ năng làm việc với dữ liệu lớn, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và kiến thức trong lĩnh vực an ninh mạng. KTNB cũng cần đánh giá hoạt động của DN, tích cực thảo luận những bài học sau đại dịch, xem xét công tác chuẩn bị của DN để đạt được hiệu quả tối đa khi hoạt động trở lại bình thường.

(Theo linkedin)

TUỆ LÂM

Lan tỏa thành công

Successful spread



NGUỒN XĂNG DẦU PVNDB
Lan tỏa thành công